

Số: /BC-UBND

An Giang, ngày tháng năm 2025

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng và phương hướng, nhiệm vụ tháng 9 năm 2025

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO ĐIỀU HÀNH TRỌNG TÂM CỦA ỦY BAN NHÂN DÂN (UBND) TỈNH

1. Việc triển khai các kết luận, Nghị quyết của Trung ương về phát triển kinh tế - xã hội

Thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực, địa phương và các nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm để bảo đảm tăng trưởng cả nước năm 2025 đạt 8,3 - 8,5%; Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thông qua Chương trình hành động số 06-CT/TU ngày 22/8/2025 thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên.

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025; UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/7/2025 của về kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2025 của tỉnh An Giang và Công văn số 533/UBND-TH ngày 20/8/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ đã giao nhiệm vụ cụ thể cho từng, sở, ban, ngành và đơn vị cụ thể để triển khai đạt mục tiêu kế hoạch. Ngoài ra, UBND tỉnh đã thành lập 04 Tổ công tác chỉ đạo việc thực hiện tăng trưởng kinh tế nhằm giám sát, theo dõi việc triển khai thực hiện các mục tiêu tăng trưởng kinh tế và giải quyết kịp thời, nhanh chóng, hiệu quả các vấn đề thuộc lĩnh vực phụ trách theo thẩm quyền¹.

Thực hiện Nghị quyết 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số. Thực hiện Thông báo số 03-TB/VPTU ngày 07/7/2025 của Văn phòng Tỉnh ủy về kết luận của đồng chí Bí thư Tỉnh ủy tại Hội nghị sơ kết 6 tháng đầu năm 2025 và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 về phát triển khoa học,

¹ Tổ Công tác số 01: Theo dõi, điều phối chung kế hoạch, kịch bản tăng trưởng và giải ngân vốn đầu tư công; Tổ Công tác số 02: Theo dõi chỉ đạo thúc đẩy tăng trưởng khu vực dịch vụ, du lịch, công nghiệp; Tổ Công tác số 03: Theo dõi chỉ đạo thúc đẩy tăng trưởng khu vực nông-lâm-thủy sản; tháo gỡ vướng mắc trong lĩnh vực giải phóng mặt bằng; Tổ công tác số 04: Theo dõi thúc đẩy tăng trưởng lĩnh vực xây dựng; tháo gỡ vướng mắc trong công tác quy hoạch.

công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-UBND ngày 28/7/2025 triển khai thực hiện Nghị quyết số 71/NQ-CP ngày 01/4/2025 của Chính phủ về sửa đổi, bổ sung cập nhật Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Triển khai thực hiện Thông báo số 05-TB/BCĐTW ngày 04/7/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số về kết luận của đồng chí Tổng Bí thư Tô Lâm, Trưởng Ban Chỉ đạo Trung ương về phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số tại Hội nghị sơ kết công tác 6 tháng đầu năm và nhiệm vụ trọng tâm 6 tháng cuối năm 2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW của Bộ Chính trị, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thông qua Chương trình hành động số 02-CT/TU ngày 22/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia.

Thực hiện nghị Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 24/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, tham mưu Tỉnh ủy chương trình hành động và Kế hoạch của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW ngày 21/01/2025 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế trong tình hình mới trên địa bàn tỉnh An Giang, Đảng ủy UBND tỉnh trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TW.

Về thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới: Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thông qua Chương trình hành động số 04-CT/TU ngày 22/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 66-NQ/TW ngày 30/4/2025 của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới.

Thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh đã thông qua Chương trình hành động số 05-CT/TU ngày 22/8/2025 thực hiện Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính trị về phát triển kinh tế tư nhân.

2. Về triển khai thực hiện các Chương trình MTQG và các chương trình, kế hoạch, đề án trọng điểm tỉnh.

Về Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Sau khi sắp xếp lại đơn vị hành chính tỉnh An Giang mới có 102 xã, phường và đặc khu, trong đó có 85 xã, 14 phường và 03 đặc khu, đến tháng 8 đạt kết quả như sau: “Xã nông thôn mới”: toàn tỉnh có 69/85 xã được công nhận nông thôn mới, đạt tỷ lệ 81,17%. “Xã nông thôn mới nâng cao”: toàn tỉnh có 9/69 xã được công nhận xã nông thôn mới nâng cao, đạt tỷ lệ 13,04%. “Nông thôn mới kiểu mẫu”: toàn tỉnh có 01 xã được công nhận xã nông thôn mới kiểu mẫu, đạt 11,11%.

Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP), lũy kế trên địa bàn tỉnh An Giang là 582 sản phẩm OCOP (trong đó: 14 sản phẩm hạng 5 sao; 52 sản phẩm

hạng 4 sao và 515 sản phẩm hạng 3 sao), góp phần nâng cao giá trị sản phẩm và phát triển kinh tế nông thôn.

Về Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững: Tiếp tục theo dõi, hướng dẫn thực hiện các chính sách giảm nghèo trên địa bàn tỉnh (khi có vướng mắc); phối hợp đóng góp ý kiến về dự kiến giao các chỉ tiêu kinh tế xã hội thực hiện năm 2025 của xã, phường, đặc khu (tỷ lệ hộ nghèo); phối hợp xây dựng dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 (lĩnh vực giảm nghèo). Tổng hợp số hộ nghèo của tỉnh An Giang 12.736 hộ, tỷ lệ 1,27%; hộ cận nghèo 24.687 hộ, tỷ lệ 2,46%. Triển khai thực hiện Kế hoạch thực hiện dự án nâng cao, năng lực giám sát đánh giá Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025; kế hoạch kiểm tra, giám sát công tác triển khai thực hiện các dự án thuộc Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững năm 2025².

Về Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi: trên cơ sở nguồn vốn phân bổ của Trung ương, tỉnh đã chi tiết các nguồn kinh phí thực hiện các Dự án, Tiểu dự án của Chương trình kịp thời cho các sở, ngành và địa phương phụ trách Chương trình. Từ đó, các sở, ngành và địa phương đã xây dựng các kế hoạch triển khai, tổ chức thực hiện các Dự án, Tiểu Dự án một cách kịp thời, nhanh chóng đến với bà con dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh, đặc biệt ưu tiên dành nguồn lực từ ngân sách nhà nước về đầu tư cho các xã, ấp đặc biệt khó khăn³.

Về Đề án phát triển bền vững một triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao: toàn tỉnh đã triển khai thực hiện được 56 mô hình điểm với diện tích 1.494 ha, trong đó: vụ Mùa và Đông Xuân 2024-2025 thực hiện 50 điểm với diện tích 1.026,8 ha⁴ (Ngoài ra, tại các địa phương đã triển khai 26 mô hình với diện tích 360,8 ha tại Phú Tân (10 mô hình) và Châu Phú (16 mô hình)); vụ Hè Thu 2025 thực hiện 468 ha, gồm 06 mô hình trình diễn và địa phương đã triển khai 08 mô hình với diện tích 153 ha tại Phú Tân.

Phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025”: Đã tổ chức khởi công và đưa vào sử dụng 8.393 căn/8.426 căn (xây mới 6.506 căn, sửa chữa 1.887 căn), đạt 99,61% kế hoạch. Kinh phí thực hiện 473,899 tỷ đồng.

Chương trình hỗ trợ cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ, thực hiện Đề án “Hỗ trợ nhà ở đối với người có công với cách mạng và thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh An Giang năm 2025” với tổng 6.504 căn, đến nay, tỉnh đã tạm ứng kinh phí triển khai thực hiện hỗ trợ cho các hộ khởi công xây dựng nhà ở được 2.024 căn (xây mới: 761; sửa chữa 1.263).

² Tính đến ngày 30/6/2025, đã giải ngân được 772,75 tỷ đồng, đạt 64,93% kế hoạch; trong đó, vốn đầu tư phát triển là 398,52 tỷ đồng; vốn sự nghiệp là 374,23 tỷ đồng.

³ Giai đoạn 2021-2025 tổng nguồn vốn thực hiện là 1.000,46 tỷ đồng, đến nay đã giải ngân là 528,44 tỷ đồng; trong đó, Vốn đầu tư phát triển: 528,01 tỷ đồng; đã giải ngân 355,42 tỷ đồng, đạt 67,31%; Vốn sự nghiệp: 472,44 tỷ đồng, đã giải ngân 173,01 tỷ đồng, đạt 36,62%.

⁴ Các điểm thực hiện mô hình lúa đã thu hoạch, giảm chi phí trung bình 4.120.329 đồng/ha so với đối chứng; Năng suất (Lúa tẻ) ruộng mô hình cao hơn 0,78 tấn/ha (NS ruộng MH: 9,102 tấn/ha so ruộng ĐC: 8,316 tấn/ha. Từ đó lợi nhuận tăng thêm 9.349.019 đồng/ha so đối chứng.

Về Chương trình phát triển nhà: điều chỉnh Chương trình phát triển nhà ở tỉnh An Giang giai đoạn 2021-2030, xây dựng Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh An Giang giai đoạn 2026-2030. Thực hiện kiểm tra danh sách xét duyệt đối tượng được mua nhà ở xã hội tại Dự án nhà ở xã hội tuyến dân cư Đường số 2 (đợt 5). Tổ chức mở bán 95 căn nhà ở xã hội⁵ theo quy định, lũy kế toàn tỉnh đã thực hiện 08 dự án nhà ở xã hội, mở bán 2.845 căn.

Về chương trình phát triển đô thị: Hiện nay Sở Xây dựng đang xây dựng kế hoạch triển khai lập nhiệm vụ, quy hoạch chung đô thị và nông thôn trên địa bàn tỉnh An Giang giai đoạn 2025 – 2026.

3. Tiến độ chuẩn bị Hội nghị APEC 2027

Triển khai thực hiện kết luận số 36-TB/VPTU ngày 15/8/2025 kết luận của đồng chí Nguyễn Tiến Hải, Bí thư Tỉnh ủy tại buổi làm việc với tập đoàn SunGroup để nghe báo cáo tiến độ triển khai và đề xuất giải pháp tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đẩy nhanh tiến độ các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027. Về hoàn thiện bộ máy tổ chức phục vụ cho Hội nghị APEC 2027. Kịp chỉ đạo, điều hành, UBND tỉnh đã ban hành, thành lập các Ban Chỉ đạo, Tổ giúp việc, các tiểu ban, ... phục vụ công tác chuẩn bị Hội nghị APEC 2027, đồng thời đang kiện toàn các Ban chỉ đạo, Tổ giúp việc. Ngày 22/8/2025, UBND tỉnh đã trình Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh báo cáo Ban Thường vụ Tỉnh ủy Đề án tổng thể các hoạt động của tỉnh phục vụ cho việc tổ chức các hoạt động của năm APEC 2027 và Tờ trình số 65-TTr/ĐU về việc kiện toàn Ban Chỉ đạo cấp tỉnh để chuẩn bị và tổ chức Hội nghị cấp cao lần thứ 27 và các hội nghị, hoạt động liên quan của Diễn đàn APEC năm 2027 tại Đặc khu Phú Quốc tỉnh An Giang.

Về phần mềm quản lý, nhắc việc toàn bộ các dự án hạ tầng phục vụ APEC: Đã hoàn thành việc triển khai, cung cấp phần mềm phục vụ báo cáo tiến độ các dự án phục vụ APEC 2027. Hiện nay, Sở Khoa học và Công nghệ đang phối hợp với các chủ đầu tư thực hiện cập nhật tiến độ thực hiện dự án để tiến hành cấu hình tài khoản và tập huấn, hướng dẫn sử dụng phần mềm.

Về tiếp nhận bàn giao tài sản cảng hàng không quốc tế Phú Quốc về địa phương quản lý, UBND tỉnh đã có văn bản số 403/UBND-KT ngày 08/8/2025 đề nghị Bộ Xây dựng, Bộ Tài chính, Cục Hàng không Việt Nam chỉ đạo Tổng Công ty Cảng hàng không Việt Nam - CTCP phối hợp thực hiện việc tiếp nhận bàn giao tài sản cảng hàng không quốc tế Phú Quốc về địa phương quản lý.

Về nguồn vốn thực hiện: Tổng kế hoạch vốn năm 2025 là 4.216,194 tỷ đồng/dòng/09 dự án, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 2.751 tỷ đồng, vốn ngân sách địa phương là 1.465,2 tỷ đồng. Đến ngày 05/8/2025 đã giải ngân 533,34 tỷ đồng, đạt 12,65% kế hoạch, trong đó: vốn ngân sách trung ương là 460,45 triệu đồng (đạt 16,74% kế hoạch), vốn ngân sách địa phương 72,89 tỷ đồng (đạt 4,97% kế hoạch).

⁵ Dự án tuyến dân cư đường số 2

Triển khai hoàn thiện công tác điều chỉnh Quy hoạch tỉnh; điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung Phú Quốc: UBND tỉnh ban hành Quyết định số 594/QĐ-UBND ngày 15/8/2025 về việc phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch tỉnh Kiên Giang (trước sáp nhập) thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050. Ngày 22/8/2025, UBND tỉnh đã ban hành Quyết định số 658/QĐ-UBND phê duyệt điều chỉnh cục bộ Quy hoạch chung đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang đến năm 2040 (đề án Quy hoạch chung thành phố Phú Quốc, tỉnh Kiên Giang đến năm 2040 theo Quyết định số 150/QĐ-TTg ngày 06/02/2024).

4. Các cuộc họp, làm việc với địa phương của lãnh đạo UBND tỉnh

Trong tháng 8/2025, Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND tỉnh đã chủ trì và tham dự nhiều cuộc họp, buổi làm việc quan trọng với các sở, ngành, địa phương để kịp thời chỉ đạo, điều hành, tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, tổ chức bộ máy chính quyền sau sắp xếp. Đồng thời, lãnh đạo UBND tỉnh tham dự các cuộc họp với Ban Chấp hành Đảng bộ, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy UBND tỉnh; tiếp và làm việc với Đoàn công tác Trung ương về các nội dung liên quan đến phát triển địa phương, nổi bật như:

Hội nghị trực tuyến về việc đánh giá tình hình giải ngân vốn đầu tư công 7 tháng đầu năm 2025 và giải pháp đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công các tháng còn lại của năm 2025; dự kiến phương án kế hoạch đầu tư công trung hạn giai đoạn 2026 - 2030 và kế hoạch đầu tư công năm 2026; tiến độ triển khai các dự án phục vụ Hội nghị APEC 2027. Công tác chuẩn bị khởi công, khánh thành các công trình, dự án chào mừng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam. Kiểm tra tiến độ thi công Dự án thành phần 1 thuộc Dự án tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 1 và kiểm tra công tác chuẩn bị khánh thành Nhà hát tỉnh; Kiểm tra tình hình giải ngân vốn đầu tư công các công trình trọng điểm trên địa bàn các xã thuộc khu vực Chợ Mới; Kiểm tra tình hình giải ngân vốn đầu tư công các dự án của Công an tỉnh An Giang làm chủ đầu tư. Họp rà soát, rà soát, thống nhất số liệu kinh tế - xã hội tỉnh An Giang phục vụ xây dựng Văn kiện Đại hội đại biểu Đảng bộ UBND tỉnh lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030. Hội nghị toàn quốc tổng kết Chương trình mục tiêu quốc gia phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2021-2025 và định hướng nội dung giai đoạn 2026-2030; Hội nghị APEC 2027 chuẩn bị cho buổi làm việc với Phó Thủ tướng Chính phủ Nguyễn Chí Dũng.

Tổ chức họp chuyên đề thông qua thành viên UBND tỉnh các nội dung thuộc thẩm quyền quyết định của UBND tỉnh và thông qua Ban Thường vụ Đảng ủy UBND tỉnh như: Đề án xây dựng đặc khu Phú Quốc thành “Đơn vị kiểu mẫu về an ninh, trật tự và văn minh đô thị”; Báo cáo tiến độ giải quyết chính sách cho cán bộ, công chức, viên chức theo Kết luận số 183-KL/TW, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP và Nghị định số 67/2025/NĐ-CP; Chương trình hành động thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng đạt 8%; Dự thảo Quyết định thành lập Ban Chỉ

đạo cấp tỉnh và dự thảo Quyết định thành lập Tổ Giúp việc Ban Chỉ đạo cấp tỉnh chuẩn bị và tổ chức các hoạt động trong khuôn khổ Diễn đàn APEC-2027 tại đặc khu Phú Quốc, tỉnh An Giang....

5. Một số nhiệm vụ trọng tâm khác

Về thực hiện Nghị quyết số 13-NQ/TW ngày 02/4/2022 của Bộ Chính trị: Hoàn thành lập Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050⁶ và Kế hoạch thực hiện Quy hoạch tỉnh⁷. Các nhiệm vụ đang triển khai như: (1) Đề án xây dựng Phú Quốc thành trung tâm dịch vụ, du lịch sinh thái chất lượng cao, du lịch biển, đảo tầm cỡ quốc gia và quốc tế đã thông qua Hội đồng thẩm định cấp tỉnh và tổ chức lấy ý kiến các Bộ, ngành Trung ương dự kiến trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt vào tháng 8/2025; (2) Đề án phát triển Kiên Giang thành trung tâm kinh tế biển quốc gia dự kiến tổ chức hội thảo lấy ý kiến trong tháng 8/2025; (3) Đề án đầu tư Khu Kinh tế cửa khẩu An Giang, UBND tỉnh có Tờ trình số 218/TTr-UBND ngày 06/3/2025 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Đề án đầu tư khu kinh tế cửa khẩu tỉnh An Giang; tuy nhiên đến nay vẫn chưa được Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt; (4) Điều chỉnh Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế cửa khẩu An Giang đến năm 2045, Bộ Xây dựng đã tổ chức họp Hội đồng thẩm định đối với Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch và đã có Báo cáo thẩm định số 148/BC-BXD ngày 20/7/2025 trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, phê duyệt Nhiệm vụ điều chỉnh quy hoạch.

Các nhiệm vụ đề xuất tạm dừng thực hiện: (1) Đề án xây dựng thành phố Long Xuyên thành trung tâm tổng hợp, chuyên ngành (UBND thành phố Long Xuyên) và (2) Đề án xây dựng thành phố Rạch Giá thành trung tâm tổng hợp, chuyên ngành (UBND thành phố Rạch Giá). Căn cứ Kết luận số 127-KL/TW ngày 28/02/2025 của Bộ Chính trị, Ban Bí thư về triển khai nghiên cứu, đề xuất tiếp tục sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; định hướng sáp nhập một số đơn vị cấp tỉnh, không tổ chức cấp huyện, sáp nhập một số đơn vị cấp xã; Nghị quyết 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII; Quyết định số 759/QĐ-TTg ngày 14/4/2025 về việc phê duyệt Đề án sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp.

Đối với các đề án phối hợp với Bộ, ngành Trung ương triển khai thực hiện: (1) Đề án hình thành Trung tâm nghiên cứu đa dạng sinh học tại Phú Quốc, Sở Nông nghiệp và Môi trường đã trình UBND tỉnh tại Tờ trình số 85/TTr-SNNMT ngày 19/7/2025 về việc ban hành văn bản gửi về Bộ Nông nghiệp và Môi trường về báo cáo thống nhất chủ trương giao cho Vườn Quốc gia Phú Quốc lập Đề án thành lập Trung tâm nghiên cứu đa dạng sinh học tại Phú Quốc; (2) Đề án thành lập Trung tâm đầu mối ở Kiên Giang gắn với vùng nguyên liệu về thủy sản khu vực ven biển, Bộ Nông nghiệp và Môi trường đang trình Thủ tướng Chính phủ xem xét phê duyệt, ban hành. (3) Đề án hoàn chỉnh Bệnh viện Đa khoa vùng tại Kiên Giang, Sở Y tế có Tờ trình số 267/TTr-

⁶ Đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt tại Quyết định số 1289/QĐ-TTg ngày 03/11/2023; Quyết định số 1369/QĐ-TTg ngày 15/11/2023

⁷ Quyết định số 669/QĐ-TTg ngày 19/7/2024 và Quyết định số 99/QĐ-TTg ngày 14/01/2025 của Thủ tướng Chính phủ.

SYT ngày 20/6/2025 xin chủ trương hoàn thiện Đề án Đầu tư phát triển Bệnh viện Đa khoa tỉnh đảm nhận chức năng vùng Đồng bằng sông Cửu Long; đến nay chưa có phản hồi; (4) Đề án phát triển Trung tâm đầu mối ở An Giang gắn với vùng nguyên liệu về thủy sản nước ngọt, trái cây, lúa gạo vùng sinh thái nước ngọt, đề án vẫn đang trong quá trình nghiên cứu, hoàn thiện.

Về thực hiện Kết luận của Thủ tướng Chính phủ tại Hội nghị tổng kết Quyết định số 178/2004/QĐ-TTg: 03 Đề án đang tạm dừng thực hiện do sắp xếp bộ máy hành chính (trong đó: 01 Đề án đã hoàn thành trình cấp có thẩm quyền⁸; 02 Đề án đã tổ chức đấu thầu, lựa chọn nhà thầu⁹). Đối với Đề án phát triển tổng thể Phú Quốc đến năm 2040, tầm nhìn đến năm 2050: UBND tỉnh đang lấy ý kiến các Bộ, ngành liên quan gắn với việc đề xuất các cơ chế, chính sách đặc thù hướng tới phát triển bền vững cho Phú Quốc đến nay 9/12 Bộ, ngành góp ý, dự thảo đang hoàn chỉnh, dự kiến trình Ban Thường vụ Tỉnh ủy trong tháng 8/2025.

II. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 8 VÀ 8 THÁNG NĂM 2025

1. Về phát triển kinh tế

1.1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản

Về trồng trọt, vụ lúa Hè Thu, đến nay đã thu hoạch được 370.456 ha (đạt 73,1% diện tích gieo sạ), sản lượng thu hoạch ước đạt trên 2,17 triệu tấn (đạt 73,3% sản lượng kế hoạch); Vụ lúa Thu Đông, toàn tỉnh đã gieo sạ được 198.700 ha (đạt 75,97% diện tích so kế hoạch). Lũy kể đến nay, toàn tỉnh đã gieo trồng được 1.262.374 ha, đạt 93,1% kế hoạch; đã thu hoạch được 961.154 ha, đạt 74,2% diện tích gieo sạ; sản lượng thu hoạch ước đạt trên 6,49 triệu tấn, đạt 74,69% kế hoạch.

Kết quả sản xuất cánh đồng lớn gắn liên kết tiêu thụ sản phẩm: tổng diện tích ký hợp đồng tiêu thụ lúa giữa các doanh nghiệp và HTX/THT trên địa bàn tỉnh là 92.658,2 ha. Trong đó vụ Mùa và Đông Xuân 2024-2025 là 825.209,2 ha; vụ Hè Thu 2025 là 10.449 ha. Các doanh nghiệp thu mua sản phẩm theo hình thức quản lý dư lượng MRL đạt tiêu chuẩn xuất khẩu sang thị trường EU, Nhật Bản, lúa hữu cơ với giá cao hơn 200-400 đồng/kg. Số còn lại được các doanh nghiệp mua thỏa thuận theo giá thị trường hoặc công thêm 100 đồng/kg.

Đến nay, toàn tỉnh đã cấp 1.280 mã số, với tổng diện tích vùng trồng được cấp mã số là 46.264,13 ha. Trong đó: Lúa có 743 mã số vùng trồng; cây ăn trái có 495 mã số vùng trồng; rau màu (Cây ớt, khoai lang, Khoai môn, gừng, dưa các loại) có 35 mã số vùng trồng; Cây công nghiệp (cây tiêu, cây sim) có 05 mã số vùng trồng và 2 mã số vùng trồng cây dược liệu (Cây chúc, kim ngân hoa).

Chăn nuôi: Trong tháng, hoạt động chăn nuôi bị ảnh hưởng bởi diễn biến phức tạp của dịch bệnh, nhất là bệnh Dịch tả lợn châu Phi đã ghi nhận 5 ổ dịch¹⁰ và buộc tiêu hủy 114 con heo mắc bệnh. Tuy nhiên, nhìn chung chăn nuôi trên

⁸ Đề án thành lập huyện đảo Thổ Châu thuộc tỉnh Kiên Giang;

⁹ (i) Đề án thí điểm tổ chức mô hình chính quyền đô thị cho thành phố Phú Quốc; (ii) Đề án thí điểm Đội quản lý trật tự xây dựng đô thị trên địa bàn thành phố Phú Quốc;

¹⁰ xã Thạnh Hưng; xã Tân Hiệp; xã Ngọc Chúc; xã Long Thạnh.

địa bàn tỉnh cơ bản được kiểm soát, duy trì. Tổng đàn vật nuôi kỳ tháng 8/2025: Đàn trâu bò hiện có khoảng 63,3 ngàn con, tăng 3,6% (tăng 2,2 ngàn con) so với cùng kỳ; trong đó đàn bò là 57,3 ngàn con, tăng 3,99% (tăng 2,2 ngàn con); đàn heo thịt hiện có khoảng 388,1 ngàn con, tăng 4,55% (tăng 16,88 ngàn con); đàn gia cầm ước khoảng 14,84 triệu con, tăng 16,84% (tăng 2,14 triệu con), trong đó đàn gà khoảng 7,4 triệu con, tăng 16,72% (tăng 1,06 triệu con) so với cùng kỳ.

Về lâm nghiệp, trong tháng lực lượng Kiểm lâm phối hợp với chính quyền địa phương và các chủ rừng tổ chức tuần tra, truy quét 9 cuộc có 24 lượt người tham gia, qua công tác tuần tra, truy quét chưa phát hiện hành vi vi phạm các quy định của Luật Lâm nghiệp; trên địa bàn không xảy ra cháy rừng. Ước tính, sản lượng gỗ khai thác trong tháng khoảng 6,7 ngàn m³, tăng 3,07% so với cùng kỳ. Lũy kế từ đầu năm đến nay, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 52 ngàn m³, tăng 2,35% so với cùng kỳ.

Về Thủy sản, tổng sản lượng khai thác thủy sản tháng 8 ước đạt 130.817 tấn, tăng 3,41% so cùng kỳ (*trong đó: sản lượng thủy sản khai thác đạt 35.192 tấn, bằng 97,31% so cùng kỳ; sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 95.625 tấn, tăng 5,86% so cùng kỳ*). Lũy kế 8 tháng, tổng sản lượng khai thác và nuôi trồng thủy sản ước đạt trên 1,04 triệu tấn, đạt 66,6% kế hoạch năm (*trong đó: sản lượng thủy sản khai thác đạt 283.690 tấn, đạt 67,18% kế hoạch, tăng 0,63% so cùng kỳ; sản lượng thủy sản nuôi trồng đạt 761.963 tấn¹¹, đạt 66,4% kế hoạch, tăng 6,91%*).

Về phòng chống thiên tai, trong tháng 8, mưa lớn, dông lốc, sét đã làm 01 người chết (do sét đánh) trên địa bàn xã Bình Mỹ; sập 26 căn nhà¹²; tốc mái 218 căn nhà¹³; sóng lớn làm chìm 05 phương tiện đánh bắt thủy hải sản¹⁴ và thiệt hại nhiều tài sản khác của Nhà nước và người dân trên địa bàn tỉnh, ước giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 7,22 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm 2025 đến nay, thiên tai đã làm 03 người chết; sập 67 căn nhà; tốc mái 493 căn nhà; chìm 12 phương tiện đánh bắt thủy hải sản và thiệt hại nhiều tài sản khác của Nhà nước và người dân trên địa bàn tỉnh, tổng giá trị thiệt hại về vật chất khoảng 15,59 tỷ đồng.

Chống khai thác IUU, đến nay tỉnh An Giang có tổng số tàu cá đăng ký là 9.884 tàu và được đánh dấu 100%; đồng thời 100% tàu cá cập nhật đầy đủ thông tin vào cơ sở dữ liệu VNFishbase, VMS; 100% tàu cá đăng ký được cập nhật các trường thông tin lên cơ sở dữ liệu dân cư (VneID). Đã lắp đặt 100% thiết bị VMS cho tàu cá đang hoạt động khai thác thủy sản (3.603/3.618) từ

¹¹ Một số đối tượng nuôi có giá trị: Tôm nước lợ 95.389 tấn tăng 9,38%, cá tra 480.260 tấn, đạt 75,11% kế hoạch; nuôi biển 80.149 tấn đạt 80,15% kế hoạch

¹² Phú Quốc 01; Vĩnh Thông 03; Đông Hưng 01; Giang Thành 02; Hoàn Đất 01; Thạnh Hưng 01; Thạnh Lộc 01; Vĩnh Điều 02; Vĩnh Phong 01; Tịnh Biên 03; Núi Cấm 02; Ba Chúc 04; Vĩnh Gia 01; Nhơn Mỹ 03.

¹³ Phú Quốc 10; Hà Tiên 01; Tô Châu 01; Vĩnh Thông 03; Rạch Giá 02; Bình An 01; Đông Hưng 01; Giang Thành 02; Hòn Đất 03; Hòn Nghệ 01; Sơn Kiên 03; Tân Hiệp 11; Tân Hội 01; Tây Yên 01; Thạnh Đông 01; Thạnh Lộc 07; Vĩnh Điều 01; Vĩnh Phong 06; Bình Đức 06; Mỹ Thới 02; Mỹ Hòa Hưng 01; Vĩnh Tế 03; Châu Phong 01; An Phú 01; Thới Sơn 02; Tịnh Biên 07; Chi Lăng 02; An Cư 08; Núi Cấm 14; Tri Tôn 02; Ba Chúc 20; Ô Lâm 01; Vĩnh Gia 01; An Châu 01; Cần Đăng 09; Bình Hòa 02; Vĩnh An 04; Vĩnh Hạnh 02; Bình Mỹ 05; Thạnh Mỹ Tây 01; Vĩnh Thạnh Trung 03; Bình Thạnh Đông 02; Hòa Lạc 02; Cù Lao Giêng 02; Hội An 01; Long Điền 16; Nhơn Mỹ 30; Định Mỹ 04; Phú Hòa 01; Tây Phú 04; Vĩnh Trạch 02.

¹⁴ Kiên Hải 02; Phú Quốc 02; Sơn Hải 01

15m trở lên; (còn lại 15 tàu cá, do tàu cá nằm bờ chủ tàu chưa có kinh phí lắp đặt thiết bị, tàu cá nằm bờ đang thực hiện thủ tục đấu giá tài sản, tàu cá nằm bờ dài hạn chờ bán, 01 tàu cá đã chìm, đang yêu cầu chủ tàu thực hiện thủ tục xóa đăng ký. Đã có 2.718/3.692 tài khoản eCDT đăng nhập và sử dụng (chiếm 74%) gồm: 2.662/3.620 tài khoản tàu cá (từ 15m trở lên, chiếm 73%).

1.2. Về sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp

Sản xuất công nghiệp tiếp tục duy trì đà tăng kể từ đầu năm đến nay. Trong đó, đóng góp đáng kể vào tăng trưởng là ngành công nghiệp chế biến, chế tạo. Chỉ số sản xuất toàn ngành (IIP) trong tháng 8/2025 tăng 15,89%¹⁵ so với tháng 8/2024; lũy kế 8 tháng tăng 13,9% so cùng kỳ. Giá trị sản xuất công nghiệp (*giá so sánh*) tháng 8/2025 ước đạt 10.411,43 tỷ đồng, tăng 14,75% so cùng kỳ, lũy kế 8 tháng ước đạt 72.465,13 tỷ đồng, đạt 61,41% kế hoạch, tăng 13,93% so cùng kỳ, trong đó ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 15,17%, sản xuất và phân phối điện, khí đốt tăng 7,69%, cung cấp nước và xử lý rác thải, nước thải tăng 8,73%, riêng công nghiệp khai khoáng giảm 2,33% so cùng kỳ. Một số sản phẩm chủ yếu vẫn duy trì được lượng sản xuất tăng so với cùng kỳ năm 2024 như: giấy da, gỗ MDF, cá hộp, xi măng...

Tình hình phát triển cụm công nghiệp, toàn tỉnh có 08 CCN đã đi vào hoạt động, với tổng vốn đầu tư hạ tầng kỹ thuật các cụm công nghiệp đạt 540,14 tỷ đồng. Các cụm công nghiệp đã thu hút được 27 dự án đầu tư, với tổng vốn đăng ký đầu tư đạt 7.350,5 tỷ đồng, trong đó: có 23 dự án đi vào hoạt động; 04 dự án đang thực hiện thủ tục đầu tư và triển khai đầu tư xây dựng; giải quyết việc làm cho khoảng 14.256 lao động; tỷ lệ lấp đầy bình quân của các cụm công nghiệp đạt 80,82%.

Tình hình đầu tư tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu trên địa bàn tỉnh, đã thu hút được 67 dự án, trong đó thu hút được 01 dự án đầu tư kết cấu hạ tầng và 66 dự án đầu tư sản xuất kinh doanh (Có: 10 dự án 100% vốn nước ngoài) với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 13.654,42 tỷ đồng, tổng diện tích đất cho thuê 219,58 ha giải quyết việc làm cho khoảng 32.342 lao động. Tổng kim ngạch xuất - nhập khẩu tại các cửa khẩu (Hà Tiên, Giang Thành, Tịnh Biên, Vĩnh Xương, Khánh Bình) ước đạt: 90,45 triệu USD, tăng 6,54% so với tháng 7/2025. Trong đó, Kim ngạch xuất khẩu ước đạt: 65,85 triệu USD tăng 5,56% so với tháng 7/2025; Kim ngạch nhập khẩu ước đạt: 24,60 triệu USD, tăng 11,26% so với tháng 7/2025.

1.3. Hoạt động thương mại, dịch vụ

Hoạt động thương mại, dịch vụ diễn ra sôi nổi, đạt mức tăng trưởng khá do tác động của một số yếu tố như thực hiện chính sách về mức giảm thuế GTGT, nhiều cơ sở kinh doanh đã áp dụng mạnh mẽ nền tảng thương mại điện tử phát huy hiệu quả... Ước tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tháng 8 ước đạt 25.359,3 tỷ đồng, tăng 2,1% so tháng 7/2024; lũy kế 8 tháng ước đạt 195.350,4 tỷ đồng, đạt 62% kế hoạch và tăng 18,5% so cùng kỳ.

¹⁵ Khai khoáng tăng 29,49%; công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 16,34%; Sản xuất và phân phối điện, khí đốt, nước nóng, hơi nước 7,8%; Cung cấp nước, hoạt động quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 18,63%.

Về xuất nhập khẩu: Tình hình xuất, nhập khẩu hàng hoá 8 tháng đầu năm 2025 vẫn tiếp tục duy trì đà tăng trưởng ổn định. Trong bối cảnh phải đối mặt với nhiều thách thức từ chính sách thuế quan và rào cản thương mại của Hoa Kỳ, đòi hỏi các doanh nghiệp trong nước phải không ngừng đổi mới sản phẩm, tiếp cận mở rộng thêm thị trường mới, nâng cao năng lực cạnh tranh. Tổng kim ngạch xuất khẩu tháng 8 ước đạt 191,35 triệu USD tăng 7,71% so cùng kỳ; lũy kế 8 tháng đạt 1.499,7 triệu USD, đạt 65,2% kế hoạch và tăng 5,38% so cùng kỳ. Tổng kim ngạch nhập khẩu tháng 8 ước đạt 50,11 triệu USD, bằng 99,64% so cùng kỳ; lũy kế 8 tháng đạt 491,46 triệu USD và tăng 0,27% so cùng kỳ.

Về du lịch, công tác quản lý và tổ chức các hoạt động du lịch tiếp tục được duy trì thường xuyên. Trong tháng toàn tỉnh ước đón trên 1,92 triệu lượt khách, tăng 28,8% so cùng kỳ (trong đó, khách quốc tế ước đón 112.902 lượt khách, tăng 19,9% so cùng kỳ); tổng doanh thu ước đạt 5.071 tỷ đồng, tăng 70,2% so cùng kỳ. Lũy kế đến tháng 8/2025, toàn tỉnh ước đón trên 18,27¹⁶ triệu lượt khách, đạt 86,8% kế hoạch năm và tăng 17,4% so cùng kỳ; trong đó, khách quốc tế ước đạt trên 1,12 triệu lượt khách, đạt 91,5% kế hoạch và tăng 64,2% so cùng kỳ; tổng doanh thu du lịch ước đạt 47.669 tỷ đồng, vượt 21,3% kế hoạch và tăng 76% so cùng kỳ).

Về hoạt động vận tải, tập trung phát triển vận tải đường bộ, đường biển; từng bước hiện đại ngành vận tải sông, biển phục vụ phát triển du lịch, sản lượng vận tải hàng hóa đạt 4,56 triệu tấn, tăng 20,99% so cùng kỳ; lũy kế 8 tháng đạt 40,59 triệu tấn, đạt 72% kế hoạch, tăng 20,34% so cùng kỳ. Vận chuyên hành khách đạt 23,26 triệu lượt hành khách, tăng 26,85% so cùng kỳ; lũy kế 8 tháng đạt 180,55 triệu lượt hành khách, đạt 74% kế hoạch, tăng 22,95% so cùng kỳ.

1.4. Tài chính, ngân hàng

Tổng thu ngân sách nhà nước tháng 8 ước đạt 1.947,3 tỷ đồng, lũy kế 8 tháng ước đạt 16.921 tỷ đồng, đạt 74,5% dự toán Trung ương, đạt 67,3% dự toán HĐND tỉnh. Tổng chi ngân sách 8 tháng ước đạt 27.313,66 tỷ đồng, đạt 55,19% dự toán Trung ương giao; trong đó, chi đầu tư phát triển 7.795 tỷ đồng đạt 39,76% dự toán Trung ương; chi thường xuyên 19.112,37 tỷ đồng đạt 65,90% dự toán Trung ương.

Về hoạt động tài chính, tín dụng, ước đến cuối tháng 8/2025, tổng nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh là 169.800 tỷ đồng, tăng 7,29% so với tháng 12/2024; tổng dư nợ ước đạt 267.800 tỷ đồng, tăng 2,76% so với tháng 12/2024 (tỷ lệ nợ xấu ước đến cuối tháng 8/2025 là 2,61%).

1.5. Đầu tư - xây dựng và phát triển doanh nghiệp

a) Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Về tình hình phát triển doanh nghiệp, trong tháng 8 thành lập mới 844

¹⁶ Lũy kế 8 tháng/2025, đặc khu Phú Quốc ước đón trên 6,0 triệu lượt khách tăng 32,8% so với cùng kỳ, trong đó khách quốc tế ước đón 1,09 triệu khách tăng 66,5% so cùng kỳ, tổng doanh thu đạt khoảng 28.274 tỷ đồng tăng 90,2% so cùng kỳ.

doanh nghiệp với tổng vốn đăng ký 5.291,1 tỷ đồng. Lũy kế từ đầu năm đến tháng 31/8/2025, toàn tỉnh có 2.715 doanh nghiệp đăng ký thành lập mới tăng 55,94%; với vốn đăng ký 21.191,24 tỷ đồng, tăng 63,58% so với cùng kỳ; có 500 doanh nghiệp giải thể, tăng 32,63% so cùng kỳ; Có 725 doanh nghiệp hoạt động trở lại tăng 6,3% so với cùng kỳ. Có 1.450 doanh nghiệp tạm ngừng hoạt động, tăng 8,45% so với cùng kỳ năm 2024. Lũy kế toàn tỉnh có 20.063 doanh nghiệp đang hoạt động với tổng vốn đăng ký là 309.571,6 tỷ đồng.

Về tình hình thu hút đầu tư, trong tháng 8 trên địa bàn tỉnh 01 dự án, tổng vốn đăng ký là 1.485 tỷ đồng, lũy kế đến tháng 8/2025, cấp mới chủ trương đầu tư cho 17 dự án với diện tích 1.220,5 ha, tổng vốn 26.087,2 tỷ đồng; thực hiện điều chỉnh chủ trương đầu tư cho 85 dự án, thông báo chấm dứt hoạt động của 18 dự án.

b). Công tác đầu tư xây dựng và giải ngân vốn đầu tư công.

Giải ngân vốn đầu tư công, ước giá trị giải ngân vốn đầu tư công toàn tỉnh đến 31/8/2025 là 7.139,545 tỷ đồng, đạt 33,51% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao và đạt 26,67% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao. Trong đó, giải ngân kế hoạch vốn đầu tư phát triển thực hiện Chương trình MTQG năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang đến 31/7/2025, là 241,83 tỷ đồng, đạt 20,6% kế hoạch; cụ thể như sau: Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giải ngân đạt 53,39 tỷ đồng, đạt 43,5% kế hoạch; Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới giải ngân 156,87 tỷ đồng, đạt 15,9% kế hoạch; Chương trình MTQG Giảm nghèo bền vững giải ngân đạt 31,61 tỷ đồng, đạt 50,9% kế hoạch.

Công tác quy hoạch, chỉnh trang đô thị, xây dựng các khu dân cư, nhà ở xã hội tiếp tục được quan tâm thực hiện. UBND tỉnh đã ban hành quyết định thành lập các tổ đẩy nhanh giải ngân vốn đầu tư công, trong đó đã yêu cầu chủ đầu tư các dự án xây dựng kế hoạch, tiến độ triển khai thực hiện cụ thể, chi tiết cho từng dự án nhà ở xã hội; tổ chức kiểm tra, đôn đốc chủ đầu tư các dự án tập trung nguồn lực (nhân, vật lực) để triển khai hoàn thành các thủ tục đầu tư, tổ chức khởi công, thi công xây dựng công trình theo tiến độ và quy mô dự án đầu tư đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; tổ chức làm việc trực tiếp với nhà đầu tư để kịp thời nắm bắt khó khăn, vướng mắc và tổ chức giải quyết, tháo gỡ theo thẩm quyền hoặc báo cáo đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét giải quyết để đẩy nhanh tiến độ triển khai thực hiện dự án.

Triển khai thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển giao thông nông thôn năm 2025. Ước lũy kế đến ngày 15/8/2025 (*khối lượng chuyển tiếp*) xây dựng mới là mới 20,75/250 km, đạt 8,2%; nâng cấp, nâng tổng số km đường giao thông nông thôn trên địa bàn tỉnh được xây dựng mới là 11.320/13.809 km, đạt 81,98% so với quy hoạch.

Tập trung thực hiện hiệu quả Đề án "Đầu tư xây dựng ít nhất 01 triệu căn hộ nhà ở xã hội cho đối tượng thu nhập thấp, công nhân khu công nghiệp giai đoạn 2021 - 2030" và các chương trình, kế hoạch phát triển nhà ở của địa phương. Theo Quyết định số 444/QĐ-TTg ngày 27/02/2025, chỉ tiêu tỉnh An

Giang mới năm 2025, là 985 căn nhà ở xã hội. Ước đến tháng 8, hoàn thành trên 228/985 căn nhà ở xã hội, đạt khoảng 22,5% kế hoạch.

1.6. Công tác quản lý tài nguyên và môi trường

Các địa phương tiếp tục tăng cường công tác quản lý tài nguyên khoáng sản (đất, đá, cát...), kiểm tra, kịp thời xử lý nghiêm các trường hợp khai thác đất, đá, cát... trái phép hoặc không đúng quy định gây lãng phí tài nguyên, thất thu ngân sách, ô nhiễm môi trường. Trong tháng tiếp nhận mới 21.377 hồ sơ và kỳ trước chuyển sang 9.708 hồ sơ; đã giải quyết 20.414 hồ sơ, đạt 96%. Tổ chức khoanh định khu vực cấm, tạm thời cấm hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh An Giang theo Kế hoạch số 309/KH-UBND ngày 26/3/2024.

2. Lĩnh vực văn hóa - xã hội

2.1. Công tác giáo dục: Tổ chức Hội nghị tổng kết năm học 2024-2025 và Triển khai nhiệm vụ năm học 2025-2026; Kiểm tra công tác chuẩn bị nhiệm vụ đầu năm học 2025-2026 tại các cơ sở giáo dục; tổ chức Hội nghị bồi dưỡng, tập huấn chính trị hè 2025 (từ ngày 12 - 13/8/2025) cho giáo viên; tổ chức phổ biến đến cán bộ, công chức, viên chức việc tham gia học tập khóa học “Triển khai Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW ngày 19/6/2025 của Ban Chỉ đạo Trung ương” và khóa học “Hướng dẫn sử dụng Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính” trên Nền tảng Bình dân học vụ số. Triển khai khóa học trực tuyến bồi dưỡng thường xuyên giáo viên mầm non và tiểu học; thực hiện Chỉ thị số 17/CT-TTg ngày 06/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức dạy học 02 buổi/ngày và tổ chức sinh hoạt hè cho trẻ em, học sinh; nhiệm vụ quản lý nhà nước của chính quyền địa phương hai cấp đối với giáo dục nghề nghiệp, giáo dục thường xuyên.

2.2. Công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe Nhân dân: Duy trì thực hiện hiệu quả công tác quản lý, khám chữa bệnh tại các đơn vị y tế trên địa bàn. Trong tháng, tổng số lượt khám chữa bệnh tại các cơ sở y tế là 901.544 lượt, tăng 3,1% so với tháng trước; điều trị nội trú 51.350 lượt, tăng 2,5% so với tháng trước. Tăng cường các hoạt động phòng, chống các bệnh truyền nhiễm trong tháng không có nhiều biến động như: ghi nhận 535 ca mắc sốt xuất huyết Dengue, tăng 106 ca so với tháng trước (trong đó có 23 ca Sốt xuất huyết nặng); lũy kế từ đầu năm đến nay ghi nhận 2.184 ca. Ghi nhận 399 ca mắc bệnh Tay - Chân - Miệng, giảm 131 ca so cùng kỳ.

2.3. Lao động việc làm, người có công và an sinh xã hội: Công tác an sinh xã hội, chăm lo đời sống cho các đối tượng chính sách tiếp tục được thực hiện. Tiếp tục giải quyết chế độ trợ cấp cho các trường hợp người có công với cách mạng và thân nhân theo quy định. Các Hội nghị, diễn đàn về hướng nghiệp; tư vấn xuất khẩu lao động; nâng cao năng lực và hiệu quả quản lý về an toàn, vệ sinh lao động,... tiếp tục được duy trì và triển khai có hiệu quả. UBND tỉnh đã ban hành quyết định về việc bổ sung kinh phí cho UBND các xã, phường, đặc khu để tặng quà Nhân dân, nhân dịp kỷ niệm 80 năm Cách

mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2/9¹⁷.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em tiếp tục được quan tâm, triển khai thực hiện. Trong đó, tập trung đẩy mạnh thực hiện các nội dung thuộc Chương trình phòng, chống tai nạn thương tích trẻ em; Chương trình phòng ngừa, giảm thiểu lao động trẻ em; Chương trình Bảo vệ trẻ em...; tổ chức thăm và tặng quà cho trẻ em có hoàn cảnh khó khăn nhân các dịp lễ, tết.

Công tác lao động, việc làm và thị trường lao động tiếp tục ổn định. Trong tháng, số lượt lao động được tạo việc làm là 3.382 người; lũy kế đến tháng 8 là 28.853 người, đạt 72,13% so với kế hoạch (trong đó, xuất khẩu lao động là 38 người; lũy kế đến tháng 8 là 1.002 người, đạt 83,5%). Trung tâm Dịch vụ việc làm đã tổ chức thành công nhiều phiên giao dịch việc làm, kết nối hiệu quả giữa người lao động và doanh nghiệp, không phát sinh tình trạng thiếu hụt lao động tại các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh.

2.4. Các hoạt động văn hóa, thể dục thể thao: Đã xây dựng và tổ chức thực hiện tốt công tác thông tin, tuyên truyền các nhiệm vụ chính trị, các ngày lễ, kỷ niệm lớn của đất nước, của tỉnh nổi bật kỷ niệm 80 năm Cách mạng Tháng Tám thành công (19/8/1945-19/8/2025), Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945-02/9/2025) và 137 năm Ngày sinh Chủ tịch Tôn Đức Thắng (20/8/1888 - 20/8/2025),... Triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội tỉnh An Giang, chuyên đề “An Giang: Một tầm nhìn - Một hành động - Một niềm tin!” từ ngày 28/8 - 05/9/2025 tại Trung tâm Triển lãm Quốc gia (Thủ đô Hà Nội) với điểm nhấn đặc biệt: Mô hình 2D tái hiện 10 bảo vật quốc gia hiện đang được lưu giữ, trưng bày tại Bảo tàng An Giang và Ban Quản lý di tích văn hóa Óc Eo. Phong trào toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả ở một số địa phương. Các hoạt động thể thao quần chúng, các giải thi đấu thể thao trong tỉnh được triển khai theo kế hoạch. Cử 25 lượt HLV, 176 lượt VĐV tham dự các giải thể thao trong hệ thống thi đấu quốc gia và các giải thể thao quốc tế năm 2025; kết quả đoạt 106 huy chương các loại (31 HCV - 29 HCB - 46 HCD).

2.5. Về khoa học công nghệ và chuyển đổi số: Tập trung triển khai “Kế hoạch hành động chiến lược thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị”; Kế hoạch số 02-KH/BCĐTW của Ban Chỉ đạo Trung ương về thúc đẩy chuyển đổi số liên thông, đồng bộ, nhanh, hiệu quả đáp ứng yêu cầu sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị; đảm bảo hạ tầng viễn thông, các hệ thống thông tin, nền tảng số, cơ sở dữ liệu hoạt động ổn định, thông suốt; đẩy mạnh đào tạo, tập huấn về chuyển đổi số; ban hành danh mục mã định danh điện tử các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh khi sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã theo phương án tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp.

Hoàn thành điều chỉnh Hệ thống thông tin giải quyết thủ tục hành chính tỉnh theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp và triển khai kết nối, tích hợp đảm bảo Cổng Dịch vụ công quốc gia trở thành điểm “một cửa số” tập trung,

¹⁷ Quyết định số 803/QĐ-UBND ngày 30/8/2025 của UBND tỉnh An Giang.

duy nhất. Tính đến ngày 18/5/2025, An Giang đã tích hợp 1946 dịch vụ công (chiếm 91,19%) lên Cổng dịch vụ công quốc gia. Hoàn thành kết nối Hội nghị truyền hình trực tuyến từ Văn phòng UBND tỉnh đến 102/102 điểm cầu UBND cấp xã mới và kết nối từ Văn phòng Tỉnh ủy đến 102/102 Đảng ủy cấp xã; hệ thống đảm bảo kết nối thông suốt từ Trung ương đến cấp xã, hoạt động ổn định trên Mạng thông tin diện rộng của Đảng và Mạng truyền số liệu chuyên dùng.

Tiếp tục triển khai Đề án “Chuyển đổi số tỉnh An Giang năm 2025” theo Quyết định số 603/QĐ-UBND ngày 22/4/2025. Tiếp tục thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số hoạt động trên địa bàn tỉnh; doanh nghiệp tại các khu công nghiệp, khu kinh tế cửa khẩu ứng dụng các nền tảng số trong quản trị, sản xuất để thay đổi quy trình sản xuất - kinh doanh, tăng năng suất, hiệu quả hoạt động, giảm phát thải.

3. Dân tộc, tôn giáo

Tình hình sản xuất và đời sống của đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh ổn định; phát huy tinh thần đoàn kết giúp đỡ lẫn nhau, đẩy mạnh việc thực hiện các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, góp phần giữ vững an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội, củng cố, tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong vùng đồng bào dân tộc thiểu số. Các chương trình, chính sách dân tộc được tỉnh quan tâm chỉ đạo triển khai kịp thời, đem lại nhiều kết quả quan trọng, góp phần xóa đói, giảm nghèo, nâng cao đời sống của vùng đồng bào dân tộc thiểu số trên địa bàn tỉnh. Chỉ đạo tổ chức lễ Senne Đôn Ta của đồng bào Khmer, đi thăm và tặng quà nhân kỷ niệm 86 năm ngày Khai sáng đạo Phật giáo Hòa Hảo và trợ cấp thường xuyên cho chức viên Phật giáo Hòa Hảo.

Công tác tuyên truyền, phổ biến chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo luôn được quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức khác nhau. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về tôn giáo, thông tin xử lý, giải quyết hiệu quả các vấn đề phức tạp liên quan đến hoạt động tôn giáo. Hướng dẫn các tổ chức tôn giáo trực thuộc, chức sắc, chức việc thực hiện đúng các quy định, quy trình, thủ tục của hoạt động tôn giáo.

4. Về cải cách hành chính và công tác xây dựng chính quyền

Trình HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức; người hoạt động không chuyên trách cấp xã, ở ấp; người trực tiếp tham gia hoạt động ở ấp; ấp đội trưởng; đội viên Đội bảo vệ an ninh trật tự đang công tác tại đặc khu Thổ Châu, tỉnh An Giang; Nghị quyết quy định chế độ hỗ trợ đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi sắp xếp đơn vị hành chính trên địa bàn tỉnh An Giang; Ban hành Kế hoạch triển khai thi hành Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15 trên địa bàn tỉnh An Giang; Kế hoạch triển khai thực hiện các nghị quyết của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp tỉnh, cấp xã năm 2025.

Công tác cải cách hành chính gắn với hiện đại hóa hành chính tiếp tục được quan tâm chỉ đạo. Toàn tỉnh thực hiện nghiêm Công điện số 101/CĐ-TTg ngày 29/6/2025 của Thủ tướng Chính phủ; đến nay các hệ thống Dịch vụ công

cấp tỉnh, cấp xã, hệ thống thanh toán trực tuyến, hệ thống điều hành tác nghiệp dùng chung của tỉnh đều vận hành cơ bản thông suốt, đồng bộ, không gián đoạn thông tin dữ liệu. 100% các cơ quan, đơn vị, địa phương đã thực hiện công bố, công khai và cập nhật mã định danh điện tử của cơ quan, tổ chức trên Cổng dịch vụ công quốc gia, Trục liên thông văn bản quốc gia theo đúng quy định; bố trí hạ tầng, tổ chức kiểm tra tổng thể hệ thống, thiết bị đầu cuối tại Trung tâm Phục vụ hành chính công các cấp; xây dựng quy chế vận hành và đảm bảo an ninh, an toàn hệ thống gắn với trách nhiệm của cán bộ, công chức; bảo đảm bố trí kinh phí triển khai nâng cấp các hệ thống thông tin. Việc kiểm tra, giám sát được các cơ quan, địa phương tập trung triển khai, duy trì chấp hành nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, nâng cao ý thức, tác phong, tinh thần phục vụ Nhân dân của cán bộ, công chức, viên chức.

5. Công tác tư pháp

Trong tháng, UBND tỉnh trình HĐND tỉnh thông qua 01 Nghị quyết về chế độ hỗ trợ cán bộ, công chức, viên chức và người lao động sau khi sắp xếp đơn vị hành chính. UBND tỉnh ban hành Kế hoạch công tác phổ biến, giáo dục pháp luật; hòa giải ở cơ sở; xây dựng cấp xã đạt chuẩn tiếp cận pháp luật trên địa bàn tỉnh An Giang 6 tháng cuối năm 2025; Kế hoạch tổ chức các hoạt động hưởng ứng Ngày Pháp luật nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam trên địa bàn tỉnh năm 2025; Kế hoạch thực hiện Đề án "Nâng cao năng lực cho đội ngũ báo cáo viên pháp luật, tuyên truyền viên pháp luật thực hiện phổ biến, giáo dục pháp luật tại vùng đồng bào dân tộc thiểu số và miền núi giai đoạn 2024-2030" năm 2025 trên địa bàn tỉnh An Giang.

6. Công tác Thanh tra và tiếp công dân

Về công tác tiếp dân, giải quyết đơn khiếu nại: Ban Tiếp công dân tỉnh, các sở, ngành và UBND các xã, phường, đặc khu tiếp thường xuyên được 1.371 người, 10 lượt đoàn đông người với 77 người dân¹⁸. Chủ tịch UBND tỉnh, Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các xã, phường, đặc khu đã tổ chức tiếp công dân định kỳ theo quy định, kết quả đã tiếp được 136 kỳ với 144 người (các kỳ còn lại không có công dân đến).

Về xử lý đơn: Tiếp nhận và xử lý 1.063 đơn, trong đó: đơn khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền là 39 đơn (34 đơn khiếu nại, 05 đơn tố cáo); đơn khiếu nại phản ánh thuộc thẩm quyền là 443.

Về giải quyết khiếu nại, tố cáo: đơn khiếu nại tố cáo thuộc thẩm quyền phải giải quyết trong tháng là 217 đơn¹⁹ (209 khiếu nại, 08 tố cáo); đã giải quyết 48/217 đơn (46 khiếu nại, 02 tố cáo); đang giải quyết 169/217 đơn (163 khiếu nại, 06 tố cáo), cụ thể: Đã giải quyết 46/209 đơn khiếu nại, đang giải quyết 163/209 đơn khiếu nại, trong đó: Chủ tịch UBND tỉnh đã giải quyết 45/64 đơn khiếu nại²⁰, đạt 70,31%. Đã giải quyết 02/08 đơn tố cáo, đang giải quyết 06/08 đơn tố cáo.

¹⁸ Ban Tiếp công dân 05 lượt đoàn 60 người (UBND tỉnh); UBND phường Long Xuyên 05 lượt đoàn 17 người.

¹⁹ Tồn tháng trước chuyển sang 178 (175 khiếu nại, 03 tố cáo); nhận trong kỳ 39 (34 khiếu nại, 05 tố cáo).

²⁰ Thanh tra tỉnh tham mưu giải quyết 45/53 đơn; Sở NN&MT tham mưu giải quyết 0/11 đơn.

Về giải quyết đơn kiến nghị, phản ánh: Đơn phải giải quyết là 517 (nhận mới 443 đơn, kỳ trước chuyển sang 74 đơn), đã giải quyết 261/517 đơn, đạt 50,48%.

Về công tác thanh tra, triển khai 08 cuộc thanh tra theo kế hoạch²¹ (hiện đang tiến hành thanh tra tại đơn vị) và 01 cuộc kiểm tra việc thực hiện chi trả chế độ cho đối tượng được hưởng trợ cấp xã hội trên địa bàn xã Tân Hiệp, tỉnh An Giang. Ban hành Kết luận thanh tra công tác chấm thi Kỳ thi tốt nghiệp Trung học phổ thông năm 2025 tại tỉnh An Giang. Tiếp tục rà soát, theo dõi thực hiện 82 kết luận thanh tra. Rà soát các dự án liên quan đến Kết luận thanh tra số 1522, 129, 714 để phục vụ Đoàn thanh tra theo Kế hoạch số 1505/KH-TTCP của Thanh tra Chính phủ.

7. Quốc phòng - An ninh và đối ngoại

Tình hình an ninh, trật tự, an toàn trên địa bàn toàn tỉnh được giữ vững, ổn định; tình hình ngoại biên, vùng trời, biên giới lãnh thổ, địa bàn khu vực biên giới, cửa khẩu trên địa bàn tỉnh ổn định. Các đơn vị vũ trang duy trì quân số trực ban, trực chiến đấu, tổ chức tốt các hoạt động kiểm soát quân sự và thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu, không để bị động, bất ngờ. Tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện hiệu quả công tác bảo đảm an ninh, trật tự, đấu tranh, phòng, chống tội phạm, đảm bảo trật tự an toàn giao thông, phòng, chống cháy nổ và các đợt cao điểm tấn công, trấn áp tội phạm. Trong tháng toàn tỉnh xảy ra 27 vụ (giảm 02 vụ), làm chết 17 người, bị thương 15 người, so với tháng liền kề tăng cả 03 tiêu chí²². Lũy kế tháng 8/2025 toàn tỉnh xảy ra 259 vụ, làm chết 180 người, bị thương 119 người; so với cùng kỳ giảm 02 tiêu chí²³; Phòng, chống tội phạm về trật tự xã hội, tệ nạn xã hội trong tháng phát hiện 160 vụ (tăng 42 vụ so với tháng trước); phòng, chống tội phạm kinh tế, tham nhũng buôn lậu gian lận thương mại phát hiện 18 vụ (tăng 17 vụ); phòng, chống tội phạm, tệ nạn về ma túy, phát hiện 69 vụ (tăng 53 vụ); phòng, chống tội phạm và vi phạm pháp luật về môi trường, phát hiện 15 vụ (tăng 14 vụ); tai nạn cháy xảy ra 04 vụ cháy nhà dân (tăng 01 vụ). Đồng thời, trong tháng, tỉnh đã tổ chức Lễ ra quân thực hiện Đề án xây dựng đặc khu Phú Quốc thành “Đơn vị kiểu mẫu về ANTT và văn minh đô thị”, diễn ra tại đặc khu Phú Quốc.

Tham dự Hội nghị gặp gỡ Nhật Bản - Khu vực Đồng bằng sông Cửu Long; Thư chúc mừng Quốc khánh Singapore và phúc đáp thư chúc mừng của Đại sứ Israel tại Việt Nam; Công thư gửi tỉnh Champasak (Lào) và các tỉnh Koh Kong, Preah Sihanouk, Kandal, Takeo (Campuchia) trao đổi triển khai thực hiện thỏa thuận quốc tế ký kết với UBND tỉnh An Giang. Thực hiện thủ tục 01 đoàn ra cấp sở, ngành tham gia Diễn đàn Jeju (Hàn Quốc) năm 2025 và 29 lượt công chức, đảng viên xin ra nước ngoài tham dự hội thảo, tập huấn và

²¹ 04 cuộc thanh tra chuyên đề các công trình, dự án có khó khăn, vướng mắc; 01 cuộc thanh tra liên quan đến IUU đối với Sở Nông nghiệp và Môi trường; 01 cuộc thanh tra trách nhiệm việc thực hiện CSPL trong việc quản lý, sử dụng đất tuyến đường T2-1, xã Hòa Điền; 01 cuộc thanh tra về quản lý sử dụng tài chính, ngân sách đối với Trường Tiểu học và Trung học cơ sở Thạnh Đông, xã Thạnh Đông; 01 cuộc thanh tra đối với Sở Y tế.

²² So với tháng liền kề: tăng 02 vụ, tăng 01 người chết, tăng 01 người bị thương. So với liền kề: giảm 03 vụ (giảm 10%), giảm 05 người chết (giảm 25%), tăng 04 người bị thương (tăng 30,8%). So với cùng kỳ: giảm 05 vụ (giảm 15,6%), giảm 04 người chết (giảm 21,1%), giảm 01 người bị thương (giảm 5,6%).

²³ So với cùng kỳ: giảm 22 vụ (giảm 8%), tăng 31 người chết (tăng 21%), giảm 44 người bị thương (giảm 27%).

du lịch. Thực hiện thủ tục 01 đoàn vào Công an tỉnh Kandal (Campuchia) sang thăm, chào xã giao; có 33 lượt người nước ngoài và 03 đoàn công tác có yếu tố nước ngoài (16 người Việt Nam) đến hoạt động về lĩnh vực y tế, nông nghiệp.

ĐÁNH GIÁ CHUNG

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng đầu năm tiếp tục đạt được nhiều kết quả khả quan. Hoạt động sản xuất công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục xu hướng phục hồi tích cực, với phần lớn sản phẩm công nghiệp chủ lực tăng khá so với cùng kỳ năm trước; giá trị sản xuất công nghiệp tăng 13,93%. Tình hình thương mại và dịch vụ sôi động, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng; doanh thu hoạt động vận tải, kho bãi và dịch vụ hỗ trợ vận tải; lượt khách du lịch và doanh thu đều tăng khá như: xuất khẩu hàng hóa tăng 5,83%, doanh thu từ hoạt động du lịch tăng 76%, thành lập mới doanh nghiệp tăng 55,94% so cùng kỳ, thu ngân sách nhà nước đạt kết quả đạt 74,5% kế hoạch giao Trung ương giao. Công tác an sinh, phúc lợi xã hội được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện kịp thời. Công tác kiểm tra, phòng chống dịch bệnh và khám chữa bệnh cho Nhân dân được thực hiện tốt. Công tác sắp xếp, tổ chức bộ máy, tinh giản biên chế tiếp tục triển khai hiệu quả. Quốc phòng, an ninh được tăng cường, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

Công tác đảm bảo an sinh xã hội được quan tâm kịp thời. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe của Nhân dân được quan tâm; triển khai hiệu quả các chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát, góp phần nâng cao chất lượng đời sống người dân. Nhiều hoạt động văn hóa, văn nghệ, thể dục, thể thao được tổ chức chu đáo, an toàn, thiết thực; các hoạt động thể dục, thể thao quần chúng được tổ chức thường xuyên, góp phần chăm lo đời sống tinh thần của Nhân dân. Hoàn thành khối lượng lớn công việc sắp xếp, tổ chức bộ máy hành chính và vận hành đồng bộ chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025. Công tác an sinh xã hội được bảo đảm, đời sống Nhân dân tiếp tục được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được đảm bảo.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, các hoạt động kinh tế - xã hội của tỉnh còn những hạn chế, bất cập cụ thể như: Tình hình dịch bệnh trên gia súc, gia cầm đang có xu hướng diễn biến phức tạp đến nay đã ghi nhận được 05 ổ dịch tả heo Châu Phi. Hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp còn nhiều khó khăn, số doanh nghiệp giải thể tăng 32,65%. Giá trị giải ngân vốn đầu tư công chưa đạt kế hoạch đề ra đạt 33,51% kế hoạch vốn Thủ tướng Chính phủ giao, đạt 26,67% kế hoạch vốn HĐND tỉnh giao; giải ngân vốn chương trình mục tiêu quốc gia còn chậm tỷ lệ giải ngân đạt 20,6%; hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin của UBND cấp xã đa số đã xuống cấp, chưa đồng bộ, hiện tại cơ bản đáp ứng nhưng cần tiếp tục đầu tư, thay thế.

III. PHƯƠNG HƯỚNG NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP TRỌNG TÂM THÁNG 9 NĂM 2025

Trong tháng 9 năm 2025, các ngành và địa phương cần tập trung triển khai thực hiện Chương trình hành động số 06-CT/TU ngày 22/8/2025 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh thực hiện Kết luận số 123-KL/TW ngày 24/01/2025

của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về Đề án bổ sung về phát triển kinh tế - xã hội năm 2025 với mục tiêu tăng trưởng năm 2025 đạt 8% trở lên; Nghị quyết số 154/NQ-CP ngày 31/5/2025 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm nhằm thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội, phấn đấu đạt mục tiêu tăng trưởng kinh tế năm 2025 từ 8% trở lên, Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ về mục tiêu tăng trưởng các ngành, lĩnh vực và địa phương bảo đảm mục tiêu tăng trưởng các nước năm 2025 đạt 8,3 - 8,5 % trở lên; Nghị quyết số 24/NQ-HĐND ngày 29/7/2025 của HĐND tỉnh về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh An Giang năm 2025 và Kế hoạch số 06/KH-UBND ngày 11/7/2025 của UBND tỉnh về kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2025 của tỉnh An Giang phấn đấu tăng trưởng từ 8,50% - 10% trở lên theo Kế hoạch của UBND tỉnh; Công văn số 151/UBND-TH ngày 18/7/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai nhiệm vụ thực hiện kịch bản tăng trưởng kinh tế 6 tháng cuối năm 2025 và Công văn số 533/UBND-TH ngày 20/8/2025 của UBND tỉnh về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 226/NQ-CP ngày 05/8/2025 của Chính phủ. Đồng thời, tập trung thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm như sau:

1. Nhiệm vụ chung

1.1. Triển khai thực hiện tốt các văn bản hướng dẫn của Trung ương, Chính phủ và các Bộ, ngành, kịp thời tham mưu UBND tỉnh điều chỉnh kịch bản tăng trưởng của các ngành, địa phương.

1.2. Tập trung các giải pháp để thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Giám đốc (Thủ trưởng) các sở, ban, ngành tỉnh, Chủ tịch UBND cấp xã đẩy nhanh tiến độ xử lý công việc, chủ động, trách nhiệm trong công tác tham mưu, đề xuất UBND tỉnh, đồng thời đảm bảo tuân thủ đúng quy định pháp luật. Tập trung làm rõ những khó khăn, vướng mắc, hạn chế trong quá trình triển khai thực hiện, trong chỉ đạo điều hành; đề ra kế hoạch chi tiết, phân công cụ thể, lộ trình thực hiện để khắc phục những tồn tại, hạn chế trong thời gian qua. Thực hiện các giải pháp, quyết liệt với tinh thần trách nhiệm cao, quyết tâm để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ năm 2025 theo Công điện của Thủ tướng Chính phủ, Nghị quyết của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh, Ban Thường vụ Tỉnh ủy, HĐND tỉnh, kế hoạch của UBND tỉnh.

1.3. Tập trung trí tuệ, nguồn lực để xây dựng và hoàn thiện Báo cáo chính trị trình Đại hội đảng bộ tỉnh An Giang khóa I, nhiệm kỳ 2025-2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội giai đoạn 2026-2030 có chất lượng, đột phá, đổi mới để khai thác hiệu quả nhất tiềm năng, lợi thế của tỉnh. Trong đó, cần xác định và phân bổ nguồn lực hợp lý theo lộ trình, từng khu vực kinh tế đảm bảo mỗi năm đều tăng trưởng từ 02 con số trở lên đến 2030.

1.4. Tiếp tục triển khai có hiệu quả các Nghị quyết của Bộ Chính trị, gồm Nghị quyết số 57-NQ/TW về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia, Nghị quyết số 59-NQ/TW về hội nhập quốc tế trong tình hình mới, Nghị quyết số 66-NQ/TW của Bộ Chính trị về đổi mới công tác xây dựng và thi hành pháp luật đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước trong kỷ nguyên mới và Nghị quyết số 68-NQ/TW của Bộ Chính trị về phát

triển kinh tế tư nhân, Nghị quyết số về 71-NQ/TW của Bộ Chính trị đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

1.5. Ưu tiên thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, đặt mục tiêu duy trì tăng trưởng hai con số mỗi năm nhằm đảm bảo nền tảng phát triển bền vững. Tăng cường phát triển công nghiệp chế biến, đặc biệt là chế biến sâu để nâng cao giá trị gia tăng, không bỏ sót các lĩnh vực trọng yếu. Hỗ trợ sản xuất kinh doanh, đồng thời giữ vững ổn định kinh tế, làm mới các động lực tăng trưởng truyền thống (đầu tư, tiêu dùng, xuất khẩu), thúc đẩy mạnh mẽ các động lực tăng trưởng mới (kinh tế số, kinh tế xanh, kinh tế tuần hoàn, kinh tế tri thức, kinh tế chia sẻ và kinh tế ban đêm...). Tăng cường kiểm tra, giám sát ở từng lĩnh vực để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nhằm đảm bảo tăng trưởng kinh tế năm 2025 của tỉnh. Các đơn vị, địa phương rà soát các chỉ tiêu chưa đạt, khó đạt để có giải pháp phân đầu đạt mục tiêu kế hoạch của năm 2025. Từng sở, ban, ngành tỉnh và UBND các xã, phường, đặc khu tăng cường làm việc với các doanh nghiệp, kịp thời hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp, giúp doanh nghiệp hoạt động hiệu quả, góp phần đạt mục tiêu tăng trưởng năm 2025 của tỉnh.

1.6. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện các chương trình trọng điểm và giải ngân vốn đầu tư công. Thực hiện nghiêm túc, quyết liệt các văn bản chỉ đạo của Trung ương, của Tỉnh, đặc biệt là Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 05/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc đôn đốc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công năm 2025. Thường xuyên kiểm tra, kịp thời tháo gỡ khó khăn, đẩy nhanh tiến độ thực hiện Dự án tuyến đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng đoạn qua địa phận tỉnh An Giang, các dự án phục vụ APEC 2027 và các công trình trọng điểm khác. Các chủ đầu tư đẩy nhanh tiến độ giải ngân, phân đầu tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư nguồn ngân sách nhà nước đạt 100% kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao; người đứng đầu các đơn vị chịu trách nhiệm đối với trường hợp không đảm bảo hoàn thành việc giải ngân vốn theo tiến độ đã đề ra.

1.7. Khẩn trương rà soát, điều chỉnh Quy hoạch tổng thể tỉnh, quy hoạch đô thị, quy hoạch nông thôn... Tập trung rà soát, điều chỉnh đồng bộ các quy hoạch nhằm tạo cơ sở triển khai hiệu quả các dự án trọng điểm, đặc biệt là các dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027, hạ tầng giao thông, hạ tầng kinh tế - xã hội và các dự án đầu tư ngoài ngân sách trong đó tập trung điều chỉnh Quy hoạch tỉnh, quy hoạch xây dựng Phú Quốc để phục vụ nhiệm vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027.

Tiếp tục khẩn trương triển khai có hiệu quả, đúng quy định công tác sắp xếp, bố trí, xử lý tài sản công, tránh thất thoát, lãng phí. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra việc bố trí, sắp xếp, xử lý trụ sở, tài sản công của các cơ quan, tổ chức, đơn vị thuộc phạm vi quản lý, xử lý trách nhiệm của tập thể, cá nhân chậm hoặc thực hiện không đúng quy định của pháp luật.

1.8. Kịp thời thể chế hóa đầy đủ, rà soát, bổ sung, hoàn thiện cơ chế, chính sách gắn với nâng cao hiệu lực, hiệu quả; tập trung cắt giảm, đơn giản hóa TTHC, tạo thuận lợi, tiết giảm chi phí cho người dân, doanh nghiệp. Tiếp tục thực hiện hiệu quả Chương trình tổng thể cải cách hành chính; đẩy mạnh chuyển đổi số quốc gia, tập trung số hóa toàn diện hoạt động quản lý nhà nước,

phát triển Chính quyền số, kinh tế số, xã hội số, công dân số; tích cực thực hiện Đề án 06, xây dựng cơ sở dữ liệu đầu tư, doanh nghiệp, ngân hàng... sớm đưa vào vận hành và kết nối đồng bộ các cơ sở dữ liệu quốc gia.

Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI), hỗ trợ doanh nghiệp và thu hút đầu tư. Tập trung rà soát quy hoạch, các điều kiện pháp lý các dự án để kêu gọi đầu tư, đồng thời hỗ trợ nhà đầu tư hoàn thành các thủ tục lựa chọn nhà đầu tư triển khai các dự án trọng điểm thuộc các lĩnh vực ưu tiên của tỉnh, đặc biệt là các khu công nghiệp, cụm công nghiệp, khu chế biến nông sản tập trung, các khu chức năng của khu kinh tế cửa khẩu, hạ tầng thương mại - dịch vụ - du lịch, nuôi biển công nghệ cao (ven biển và gần bờ), hệ thống cảng biển (hàng hóa và hành khách), dịch vụ logistics đa ngành, tạo quỹ đất sạch để thu hút đầu tư.

Tiếp tục rà soát, hỗ trợ giải quyết khó khăn, vướng mắc cho doanh nghiệp, nhà đầu tư thực hiện dự án trên địa bàn tỉnh đặc biệt là các dự án kinh doanh bất động sản, các dự án phục vụ Hội nghị cấp cao APEC 2027... sớm hoàn thiện các thủ tục pháp lý đối với các dự án đầu tư có sử dụng đất phải tổ chức đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư được HĐND tỉnh phê duyệt; tăng cường kiểm tra, giám sát các dự án đầu tư ngoài ngân sách, kiên quyết thu hồi những dự án chậm tiến độ, chậm đưa đất vào khai thác, sử dụng đất.

1.9. Triển khai các tuyến đường giao thông đối nội, kết nối du lịch, công nghiệp, thương mại, dịch vụ logistics trong tỉnh. Tập trung các nguồn lực để hoàn thiện hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, đảm bảo tiến độ dự án đường cao tốc và hạ tầng đô thị lớn, hạ tầng chuyển đổi số. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc đẩy nhanh tiến độ thi công, giải ngân vốn các công trình trọng điểm của năm 2025. Tập trung tối đa nguồn lực cho Dự án thành phần 01 thuộc Dự án đầu tư xây dựng đường bộ cao tốc Châu Đốc - Cần Thơ - Sóc Trăng giai đoạn 01 và các dự án trọng điểm của tỉnh. Kiên quyết xử lý nghiêm các chủ đầu tư, nhà thầu thi công chậm trễ, thiếu trách nhiệm.

1.10. Tăng cường kỷ luật, kỷ cương tài chính; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, phân bổ, sử dụng ngân sách nhà nước. Quản lý, khai thác tốt các nguồn thu, nhất là các nguồn thu lớn, mới, tiềm năng thuộc lĩnh vực đất đai, kinh doanh bất động sản, kinh doanh bán hàng online qua mạng, thương mại điện tử, dịch vụ ăn uống, thuế thu nhập cá nhân. Tăng cường thực hiện chuyển đổi số trong quản lý thuế; thực hiện chiến lược, kế hoạch cải cách hệ thống thuế năm 2025 và các Đề án của Cục Thuế. Quản lý, điều hành chi ngân sách chặt chẽ, triệt để tiết kiệm chi, nhất là chi thường xuyên.

Hệ thống ngân hàng tiếp tục triển khai thực hiện tốt các chương trình, chính sách tín dụng trọng điểm, mở rộng tín dụng an toàn, hiệu quả gắn với kiểm soát chặt chẽ chất lượng tín dụng, hướng dòng vốn vào lĩnh vực sản xuất, kinh doanh, lĩnh vực ưu tiên, các động lực tăng trưởng. Tiếp tục đẩy mạnh chuyển đổi số, đơn giản hóa và rút ngắn quy trình, thủ tục, tạo điều kiện thuận lợi cho người dân, doanh nghiệp tiếp cận vốn tín dụng với chi phí hợp lý.

1.11. Tập trung phát triển nguồn nhân lực chất lượng cao gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, phát triển và ứng dụng công nghệ, thúc đẩy đổi mới sáng tạo, phong trào khởi nghiệp, sáng tạo, tập trung vào các lĩnh vực trọng tâm, ưu tiên của tỉnh. Thực hiện tiến bộ, công bằng xã hội, nâng cao đời sống vật chất, tinh thần và sức khỏe Nhân dân. Tiếp tục quan tâm công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị di sản văn hóa vật thể và phi vật thể của các dân tộc. Chuẩn bị và tổ chức tốt các hoạt động chào mừng kỷ niệm các ngày lễ lớn, sự kiện lịch sử quan trọng của tỉnh và của đất nước trong năm 2025, tuyên truyền đại hội đảng bộ các cấp, tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIV của Đảng.

Thực hiện tốt chính sách người có công với cách mạng; tổ chức thực hiện đầy đủ, kịp thời các chính sách giảm nghèo. Đẩy mạnh tuyên truyền về chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và có giải pháp nhằm nâng cao tỷ lệ dân số tham gia bảo hiểm y tế. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền và tổ chức chu đáo các hoạt động, sự kiện nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn trong tháng 9/2025. Triển khai thực hiện tốt công tác bảo tồn, tôn tạo và phát huy các giá trị văn hóa dân tộc, các giá trị văn hóa vật thể và phi vật thể.

1.12. Tiếp tục quán triệt đầy đủ và triển khai thực hiện nghiêm túc Luật, các văn bản hướng dẫn thi hành và các kết luận, chỉ thị của Bộ Chính trị, Ban Bí thư, Thủ tướng Chính phủ về công tác phòng chống tham nhũng, tiêu cực. Tập trung giải quyết đơn thư khiếu nại tố cáo còn tồn đọng; đẩy mạnh công tác tiếp và đối thoại với công dân..., không để xảy ra tình trạng khiếu kiện đông người nhằm ổn định tình hình để tập trung phát triển kinh tế - xã hội. Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, giáo dục về phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức và trong các tầng lớp nhân dân.

Tiếp tục xây dựng, củng cố nền quốc phòng toàn dân vững mạnh, thế trận phòng thủ quân khu, khu vực phòng thủ các cấp vững chắc. Tăng cường đấu tranh phòng, chống tội phạm, nhất là tội phạm lừa đảo trên không gian mạng; kèm chế, giảm thiểu tội phạm về trật tự xã hội; tập trung trấn áp các loại tội phạm và tệ nạn xã hội. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng chống cháy nổ, khắc phục hậu quả thiên tai, tìm kiếm cứu nạn, cứu hộ.

Tập trung bảo đảm quốc phòng - an ninh tại các địa bàn trọng điểm, nhất là vùng biển, đảo. Rà soát, giải quyết dứt điểm các kết luận thanh tra, kiểm tra còn tồn đọng; xử lý nghiêm, đúng quy định các vụ việc liên quan đến trách nhiệm bồi thường của Nhà nước. Đẩy mạnh công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế theo hướng đồng bộ, toàn diện, hiệu quả; giữ vững môi trường hòa bình, ổn định, tạo điều kiện thuận lợi thu hút các nguồn lực cho phát triển kinh tế - xã hội.

1.13. Tập trung triển khai thực hiện hiệu quả các Nghị quyết, chủ trương của Chính phủ, của Tỉnh ủy về sắp xếp tổ chức bộ máy "Tinh - Gọn - Mạnh - Hiệu năng - Hiệu lực - Hiệu quả" theo chỉ đạo của Bộ Chính trị; sắp xếp, bố trí, xử lý trụ sở, cơ sở vật chất phục vụ cho hoạt động của các cơ quan, tổ chức,

đơn vị theo mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, bảo đảm hoạt động thông suốt, không gián đoạn, xử lý tài sản dôi dư theo quy định, tránh thất thoát, lãng phí tài sản. Các sở, ban, ngành cấp tỉnh theo chức năng nhiệm vụ, hướng dẫn, hỗ trợ UBND các xã, phường, đặc khu xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình thực hiện vận hành chính quyền địa phương 02 cấp. Tăng cường công tác kiểm tra các hoạt động hành chính của các đơn vị hành chính cấp xã, phường, đặc khu trên địa bàn tỉnh về phát triển kinh tế - xã hội, tài chính, tài sản công, đầu tư công,... trong đó tập trung cho Trung tâm Phục vụ hành chính công cho người dân.

2. Nhiệm vụ cụ thể

2.1. Thúc đẩy tăng trưởng kinh tế, thu hút đầu tư, hỗ trợ sản xuất kinh doanh

a) Lĩnh vực nông, lâm, thủy sản

Tập trung chỉ đạo chăm sóc, thu hoạch lúa vụ Hè Thu, Thu Đông; triển khai kế hoạch sản xuất vụ Mùa theo kế hoạch. Tiếp tục thực hiện chuyển đổi mạnh mẽ cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao giá trị sản xuất nông nghiệp. Tăng cường phối hợp hướng dẫn, khuyến cáo người dân ứng dụng khoa học công nghệ, thực hành sản xuất theo tiêu chuẩn gắn với đẩy mạnh cấp mã số vùng trồng, đảm bảo truy xuất nguồn gốc hàng hóa, thúc đẩy xuất khẩu nông sản của tỉnh. Thực hiện hiệu quả chương trình mỗi xã một sản phẩm (OCOP). Phát triển ngành chăn nuôi theo hướng trang trại, hiện đại, bền vững, an toàn dịch bệnh. Thực hiện nghiêm các biện pháp phòng, chống bệnh dịch trên đàn vật nuôi. Tăng cường công tác quản lý nhà nước về giống cây trồng, vật nuôi, phân bón, thuốc thú y, thức ăn chăn nuôi và vệ sinh an toàn thực phẩm.

Tiếp tục tăng cường công tác quản lý, bảo vệ rừng; chủ động xây dựng kế hoạch tuần tra, kiểm tra việc khai thác, vận chuyển, chế biến và kinh doanh lâm sản; kịp thời phát hiện, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm Luật Lâm nghiệp. Tiếp tục triển khai các giải pháp để khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác thủy sản bất hợp pháp, không báo cáo và không theo quy định (IUU).

Theo dõi chặt chẽ diễn biến thời tiết, thiên tai để kịp thời cảnh báo, triển khai các biện pháp đảm bảo an toàn cho người dân; rà soát, kiểm tra các khu vực neo đậu tàu thuyền, các điểm dân cư có nguy cơ bị ảnh hưởng bởi sạt lở đất, triều cường... để sẵn sàng ứng phó khi tình huống xấu xảy ra trong mùa mưa bão.

b) Công nghiệp và tiểu thủ công nghiệp

Chủ động tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp, nhất là các doanh nghiệp sản xuất các sản phẩm công nghiệp chủ lực của tỉnh có đóng góp lớn cho tăng trưởng, tăng thu ngân sách địa phương; tăng cường thực hiện các giải pháp hỗ trợ, tháo gỡ khó khăn cho doanh nghiệp; tăng cường rà soát, tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quản lý, hoạt động của các cụm, khu công nghiệp để tạo điều kiện thuận lợi thu hút đầu tư, thành lập các cụm công nghiệp mới như cụm công nghiệp Hòa An, cụm công nghiệp Mỹ Phú.

Sớm ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quy hoạch/Kế hoạch phát triển điện lực quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Phối hợp với các sở, ngành và ngành điện rà soát lập danh mục các dự án nguồn năng lượng tái tạo và đường dây đầu nối theo Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII và danh mục nguồn công suất nhỏ hơn 50MW và đường dây đầu nối 110kV.

c) Về đầu tư, xây dựng

Khẩn trương rà soát toàn diện các dự án đầu tư trên địa bàn, đặc biệt là các dự án trọng điểm, để sớm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, đẩy nhanh tiến độ đưa các dự án này vào hoạt động, đặc biệt là các công trình trọng điểm phục vụ APEC 2027, góp phần thúc đẩy tăng trưởng kinh tế của tỉnh. Đồng thời, kiên quyết xử lý nghiêm, kể cả thu hồi dự án đối với các doanh nghiệp không triển khai hoặc chậm triển khai dự án đã được phê duyệt mà không có lý do chính đáng để giao cho các nhà đầu tư có năng lực.

Tăng cường công tác quản lý đô thị, trật tự và chất lượng xây dựng trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục rà soát, chuẩn hóa xây dựng các khu đô thị mới, khu tái định cư, nhà ở xã hội trên địa bàn tỉnh gắn với xây dựng hạ tầng đô thị thông minh, hiện đại, đô thị kiểu mẫu. Tập trung khảo sát, nghiên cứu đề xuất đầu tư đồng bộ hạ tầng giao thông kết nối để tạo dư địa không gian phát triển mới và đầu tư hạ tầng các công giao thông, khu đô thị... Triển khai rà soát, điều chỉnh, bổ sung Quy hoạch tỉnh, quy hoạch cấp xã phù hợp với điều kiện chính quyền 02 cấp.

Khẩn trương lập hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư đối với các dự án khu đô thị, khu dân cư nông thôn theo chỉ đạo của UBND tỉnh tại Công văn số 3574/VPUBND-KTĐT ngày 13/6/2025 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 43/NQ-HĐND ngày 29/5/2025 của HĐND tỉnh phê duyệt danh mục các khu đất thực hiện đấu thầu lựa chọn nhà đầu tư thực hiện dự án đầu tư có sử dụng đất trên địa bàn tỉnh An Giang. Tập trung chuẩn bị các điều kiện cần thiết để khởi công các công trình, dự án chào mừng kỷ niệm 80 năm Quốc khánh Nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam (02/9/1945 - 02/9/2025).

Tiếp tục xác định việc đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là một trong những nhiệm vụ chính trị trọng tâm của năm 2025, thực hiện quyết liệt, đồng bộ các nhiệm vụ, giải pháp tại Nghị quyết của Chính phủ, Công điện số 16/CĐ-TTg ngày 18/02/2024, Công điện số 32/CĐ-TTg ngày 05/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ, Công điện số 60/CĐ-TTg ngày 09/5/2025 của Thủ tướng Chính phủ về thực hiện giải ngân vốn đầu tư công năm 2025 và Công văn số 7464/VPCP-KTTH ngày 11/8/2025 của Văn phòng Chính phủ về đẩy mạnh giải ngân các chương trình mục tiêu quốc gia. Phát huy hiệu quả của 05 tổ công tác của UBND tỉnh²⁴, kịp thời tháo gỡ khó khăn trong triển khai các dự án, trong hoạt động sản xuất kinh doanh. Phấn đấu đến cuối năm giải ngân vốn đầu tư đạt 100% theo kế hoạch Thủ tướng Chính phủ giao.

d) Thương mại, dịch vụ, du lịch

²⁴ Quyết định số 460/QĐ-UBND ngày 06/8/2025.

Tập trung thực hiện các hoạt động hỗ trợ, đẩy mạnh xúc tiến thương mại, xuất khẩu, du lịch và dịch vụ. Thường xuyên theo dõi, nắm bắt tình hình sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp, đặc biệt là các doanh nghiệp xuất khẩu khi Mỹ áp dụng thuế quan; kịp thời tháo gỡ các khó khăn vướng mắc, ổn định sản xuất cho các doanh nghiệp. Đẩy mạnh xuất khẩu các mặt hàng chủ lực của tỉnh; hỗ trợ các doanh nghiệp tìm kiếm các thị trường mới, tiềm năng. Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát thị trường, kịp thời thực hiện giải pháp đảm bảo cân đối cung cầu, ổn định giá cả; tăng cường kiểm tra, xử lý nghiêm các hành vi vi phạm về niêm yết giá, hàng giả, hàng cấm, hàng vi phạm về sở hữu trí tuệ, hàng nhập lậu, không rõ nguồn gốc xuất xứ... Đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Triển khai công tác tổ chức các sự kiện du lịch trên địa bàn tỉnh: Ngày hội du lịch, ẩm thực kết hợp Hội chợ, xúc tiến thương mại, sản phẩm OCOP - Rạch Giá, Ngày hội bán dân gian Nam bộ An Giang lần thứ II năm 2025... Tiếp tục triển khai Chương trình liên kết, hợp tác phát triển du lịch giữa Thành phố Hồ Chí Minh và 13 tỉnh, thành Đồng bằng sông Cửu Long năm 2025.

2.2. Tập trung cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 66/NQ-CP ngày 26/3/2025 của Chính phủ về Chương trình cắt giảm, đơn giản hóa thủ tục hành chính liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh năm 2025 và 2026; thực hiện thủ tục hành chính bảo đảm hiệu quả, thông suốt, không bị gián đoạn khi sắp xếp đơn vị hành chính. Triển khai việc thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa liên thông tại Trung tâm phục vụ hành chính công cấp tỉnh, cấp xã và Cổng Dịch vụ công quốc gia theo quy định tại Nghị định số 118/2025/NĐ-CP ngày 09/6/2025 của Chính phủ về thực hiện thủ tục hành chính theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại Bộ phận Một cửa và Cổng Dịch vụ công quốc gia.

2.3. Thu và sử dụng hiệu quả các nguồn lực

Tiếp tục theo dõi, đôn đốc thực hiện thu, chi ngân sách nhà nước từng tháng, quý theo Kế hoạch đã đề ra. Kịp thời điều chỉnh kịch bản thu chi ngân sách nhà nước cho phù hợp với tình hình thực tế. Bảo đảm thu đúng, thu đủ, mở rộng cơ sở thu và chống thất thu thuế, nhất là thu tiền sử dụng đất và tiền thuê đất từ các dự án có sử dụng đất, kinh doanh thương mại điện tử qua nền tảng số; quyết liệt triển khai chuyển đổi số, quy định bắt buộc về hóa đơn điện tử đối với tất cả các ngành, lĩnh vực. Đối với các đơn vị tổ chức thực hiện việc đấu giá quyền sử dụng đất, khẩn trương rà soát, tổ chức đấu giá quyền sử dụng đất đối với các khu đất đã hoàn tất các hồ sơ, thủ tục theo quy định.

Tiếp tục nâng cao hiệu quả quản lý và sử dụng vốn đầu tư công, đẩy mạnh thực hiện hơn nữa giải ngân vốn đầu tư công, đặc biệt là các dự án, công trình trọng tâm và các chương trình mục tiêu quốc gia, lấy đầu tư công dẫn dắt đầu tư tư; xác định đẩy mạnh giải ngân vốn đầu tư công là nhiệm vụ chính trị có ý nghĩa quan trọng tạo ra động lực tăng tốc cho tăng trưởng kinh tế xã hội của tỉnh.

2.4. Công tác quy hoạch; tài nguyên và môi trường

Tổ chức thực hiện hiệu quả Quy hoạch tỉnh, Kế hoạch thực hiện Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII và triển khai thực hiện Quyết định số 768/QĐ-TTg ngày 15/4/2025 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Điều chỉnh Quy hoạch điện VIII. rà soát các nội dung để thực hiện điều chỉnh Quy hoạch tỉnh để phù hợp với tình hình thực tế và các quy hoạch có liên quan. Triển khai, lập thẩm định các quy hoạch xây dựng, quy hoạch chi tiết, điều chỉnh quy hoạch cục bộ theo quy định, đặc biệt là các quy hoạch phục vụ Hội nghị cấp cao APEC.

Tập trung thực hiện các bước chuẩn bị điều chỉnh Quy hoạch tỉnh An Giang thời kỳ 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2050 theo kết luận của Thủ tướng Chính phủ Phạm Minh Chính tại cuộc họp về đánh giá tình hình, tiến độ, kết quả thực hiện sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính và vận hành mô hình tổ chức chính quyền địa phương 02 cấp từ ngày 01/7/2025 đến nay tại Thông báo số 412/TB-VPCP ngày 11/8/2025 của Văn phòng Chính phủ.

Tăng cường công tác quản lý nhà nước về đất đai, tài nguyên, khoáng sản, môi trường; tăng cường kiểm tra, thanh tra để xử lý các vi phạm trong quản lý và sử dụng đất đai. Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn người dân thu gom, phân loại, đổ rác đúng nơi quy định. Thường xuyên giám sát, kiểm tra việc thực hiện các quy định về lĩnh vực tài nguyên và môi trường, nghĩa vụ tài chính đối với nhà nước của các tổ chức, doanh nghiệp được cấp phép khai thác khoáng sản; kịp thời phát hiện, ngăn chặn và xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm theo quy định của pháp luật. Thực hiện tốt công tác cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, thực hiện chỉnh lý biến động hồ sơ địa chính....

2.5. Về văn hóa, xã hội

Giáo dục và đào tạo, triển khai Kế hoạch tổ chức thực hiện phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2025-2030” trên địa bàn tỉnh An Giang và Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 525/QĐ-TTg ngày 06/3/2025 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Kế hoạch thực hiện Chỉ thị số 29-CT/TW ngày 05/01/2024 của Bộ Chính trị về công tác phổ cập giáo dục, giáo dục bắt buộc, xóa mù chữ cho người lớn và đẩy mạnh phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045 trên địa bàn tỉnh An Giang. Triển khai thực hiện Nghị quyết số 71-NQ/TW, ngày 22/8/2025 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển giáo dục và đào tạo.

Tiếp tục chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh, chăm sóc sức khỏe Nhân dân, quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe nhân dân vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới của tỉnh; nâng cao năng lực y tế dự phòng, y tế cơ sở; tập trung đẩy mạnh chuyên đôi số trong lĩnh vực y tế, nhất là triển khai hồ sơ khám chữa bệnh điện tử, chẩn đoán từ xa bằng hình ảnh. Thực hiện đồng bộ các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, giảm quá tải trong khám, chữa bệnh, không để xảy ra tình trạng thiếu thuốc, vật tư y tế...

Tiếp tục chỉ đạo tổ chức các hoạt động văn hóa - thể thao, sự kiện chính trị, kỷ niệm các ngày lễ lớn trên địa bàn, nhất là tổ chức các hoạt động kỷ niệm 80 năm Cách mạng tháng Tám thành công và Quốc khánh nước Cộng hòa xã

hội chủ nghĩa Việt Nam; ham gia triển lãm thành tựu kinh tế - xã hội nhân dịp kỷ niệm 80 năm Quốc khánh nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam tại thủ đô Hà Nội; tuyên truyền Đại hội Đảng bộ tỉnh An Giang lần thứ I, nhiệm kỳ 2025 - 2030... Đẩy mạnh phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu; phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng, thể thao thành tích cao; Hội đua bò Bảy Núi tranh cúp Truyền hình An Giang lần thứ 30 năm 2025.

Thực hiện đầy đủ, hiệu quả các chính sách an sinh xã hội, phúc lợi xã hội, nhất là chính sách ưu đãi người có công, giảm nghèo, chăm lo đời sống người cao tuổi, người khuyết tật, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt và trẻ em mồ côi. Hoàn thành Chương trình xóa nhà tạm, nhà dột nát và hỗ trợ cải thiện nhà ở hộ người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ trên địa bàn tỉnh. Tăng cường công tác phòng, chống xâm hại trẻ em, phòng, chống tai nạn, thương tích trẻ em, phòng ngừa, ứng phó với bạo lực trên cơ sở giới; bảo đảm duy trì các dịch vụ trợ giúp xã hội.

Triển khai quyết liệt, hiệu quả Chương trình, Kế hoạch về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số theo Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh chuyển đổi số trong quản lý nhà nước, doanh nghiệp và xã hội; xây dựng các ứng dụng AI để hỗ trợ công tác chỉ đạo, điều hành các cấp, các ngành; khuyến khích đổi mới sáng tạo, ứng dụng công nghệ cao trong các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh và quản lý để nâng cao năng suất và hiệu quả kinh tế.

2.6. Về cải cách hành chính, xây dựng chính quyền

Tiếp tục theo dõi tình hình triển khai thực hiện mô hình chính quyền địa phương 02 cấp, tổng hợp các khó khăn, vướng mắc, bất cập để hướng dẫn, giải quyết đảm bảo hoạt động thông suốt, ổn định không gián đoạn phục vụ người dân và triển khai các nhiệm vụ chính trị trên địa bàn; tổng hợp việc thực hiện chính sách, chế độ theo dõi với cán bộ công chức nghỉ việc theo Kết luận số 183-KL/TW, Nghị định số 178/2024/NĐ-CP ngày 31/12/2024 (được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 67/2025/NĐ-CP ngày 15/3/2025) và Nghị định số 154/2025/NĐ-CP ngày 15/6/2025 của Chính phủ, báo cáo Bộ Tài chính định kỳ theo quy định.

2.7. Về phòng, chống tham nhũng, lãng phí

Chỉ đạo triển khai thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật về phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm, chống lãng phí trong quản lý và sử dụng vốn ngân sách, tài sản công. Duy trì tốt công tác tiếp dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Triển khai các cuộc thanh tra theo Kế hoạch và đột xuất của cấp có thẩm quyền giao, công tác thanh tra liên quan đến hoạt động khai thác khoáng sản báo cáo thanh tra Chính phủ theo quy định.

Tăng cường công tác xử lý sau thanh tra, đôn đốc các đơn vị thực hiện nghiêm túc các kết luận, kiến nghị, quyết định xử lý, tổ chức kiểm điểm, xem xét xử lý về trách nhiệm của tổ chức, cá nhân có liên quan đến các khuyết điểm,

sai phạm phát hiện qua thanh tra. Tập trung khắc phục các tồn tại, hạn chế đã được các cơ quan thanh tra, kiểm tra, kiểm toán chỉ ra.

2.8. Quốc phòng - an ninh và đối ngoại

Tiếp tục chỉ đạo thực hiện nghiêm chế độ trực sẵn sàng chiến đấu theo quy định; tăng cường các biện pháp bảo đảm an ninh, an toàn cho các hoạt động và sự kiện chính trị quan trọng của đất nước và địa phương; chủ động nắm chắc tình hình tại khu vực biên giới và nội địa. Đồng thời triển khai đồng bộ các giải pháp nhằm bảo đảm trật tự, an toàn giao thông, phòng cháy chữa cháy, an toàn thông tin mạng và các lĩnh vực liên quan khác góp phần giữ vững ổn định chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục duy trì và tăng cường phát triển mối quan hệ đoàn kết hữu nghị và hợp tác toàn diện với các tỉnh giáp biên với Cam-pu-chia và các Đại sứ quán có quan hệ hợp tác với tỉnh. Chuẩn bị chu đáo các hoạt động đối ngoại, hợp tác quốc tế, đặc biệt trong khuôn khổ chuẩn bị APEC 2027.

Trên đây là Báo cáo tình hình kinh tế - xã hội tháng 8 và 8 tháng; phương hướng, nhiệm vụ tháng 9 năm 2025 của tỉnh An Giang./.

Nơi nhận:

- TT.TU, HĐND tỉnh;
- CT và các PCT UBND tỉnh;
- Các Sở, ban, ngành tỉnh;
- UBND các xã, phường, đặc khu;
- VP.UBND tỉnh: LĐVP; các phòng nghiên cứu thuộc Văn phòng;
- Lưu: VT, TH, tqtrung.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Phước

Phụ lục I
Ước một số chỉ tiêu phát triển kinh tế tháng 8 tỉnh An Giang
(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025)

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2025		% Ước 8 tháng so với		Ghi chú
		Tháng 8	8 tháng	Cùng kỳ	KH 2025	
1. Sản xuất nông nghiệp						
a- Diện tích gieo trồng						
- Lúa Hè Thu	ha		506.765	0,18	0,33	
- Lúa Thu Đông	ha		198.673	(-0,64)	75,4	
b- Thu hoạch						
- Sản lượng lúa Hè Thu	tấn		2.169.939		73,28	
c- Thủy sản						
- Tổng sản lượng thủy sản	tấn	138.817	1.045.654	7,25	66,61	
+ Sản lượng khai thác thủy sản	tấn	35.192	283.690	0,63	67,18	
+ Sản lượng thủy sản nuôi trồng	tấn	95.625	761.963	6,91	66,4	
. Cá tra	tấn	54.290	480.260		75,11	
. Tôm nuôi	Tấn	12.917	95.389	9,8	61,54	
2. Sản xuất CN-TTCN						
2.1. Chỉ số phát triển công nghiệp IIP	%	2,22	15,89	13,90		
2.2. Giá trị sản xuất công nghiệp	Tỷ đồng	10.411,43	72.465,13	13,93	61,41	
3. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng (theo giá hiện hành)	tỷ đồng	25.359,29	195.350,36	18,51	61,57	
4. Kim ngạch XNK						
a- Kim ngạch xuất khẩu	tr.USD	191,35	1.499,7	5,38	65,20	
b- Kim ngạch nhập khẩu hàng hoá của Tỉnh	tr.USD	50,11	491,46	0,27		
- Số lượt khách du lịch	Nghìn lượt khách	1.916,17	18.272,12	17,43	86,8	
Trong đó, khách quốc tế	Nghìn lượt khách	112,9	1.123,25	64,2	91,54	

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2025		% Ước 8 tháng so với		Ghi chú
		Tháng 8	8 tháng	Cùng kỳ	KH 2025	
- Tổng thu ngành du lịch	tỷ đồng	5.071	47.669	76	121,3	
6. Tài chính						
6.1. Thu NSNN trên địa bàn	tỷ đồng	1.947,29	16.921		67,30	
Thu nội địa	tỷ đồng	1.900	16.530,15		67,23	
Thu hải quan	tỷ đồng	47,29	379,4		67,75	
6.2. Chi ngân sách địa phương	tỷ đồng	4.267,98	27.313,66		55,19	
Chi đầu tư phát triển	tỷ đồng	1.851,06	7.795		39,76	
Chi thường xuyên	tỷ đồng	2.416,96	19.112,37		68,90	
7. Tín dụng, ngân hàng						
Tổng vốn huy động tín dụng	tỷ đồng	953	169.800	7,29		
Tổng dư nợ tín dụng	tỷ đồng	3.600	267.800	2,76		
8. Về phát triển Doanh nghiệp						
Doanh nghiệp thành lập mới	DN	844	2.715	55,94		
+ Tổng vốn DN thành lập mới đăng ký	tỷ đồng	5.291,1	21.191,24	72,98		
Doanh nghiệp giải thể (tự nguyện)	DN		500	32,63		
9. Về dự án đầu tư ngoài ngân sách						
- Số dự án có chủ trương	DA	01	17			
- Vốn đăng ký mới	tỷ đồng	1.845	26.087,2			
Trong đó, số dự án FDI	DA	0	01			
Vốn đăng ký mới	tỷ đồng		86			
10. Đầu tư công						

CHỈ TIÊU	Đơn vị	Năm 2025		% Ước 8 tháng so với		Ghi chú
		Tháng 8	8 tháng	Cùng kỳ	KH 2025	
- Giá trị giải ngân	Tỷ đồng		7.795			
- Tỷ lệ giải ngân	%		36,59			
11. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội	Tỷ đồng					(*)

Ghi chú: () Số liệu tính theo Quý, năm*

Phụ lục II

Các chương trình, đề án, dự án trọng điểm của tỉnh theo lĩnh vực ngành quản lý năm 2025

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2025)

STT	Đơn vị	Chương trình, đề án, dự án	Kết quả thực hiện	Ghi chú
1	Sở Nông nghiệp và Môi trường	(1) Chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới.	<i>Huyện nông thôn mới:</i> Có 13/56 huyện, thành phố đạt chuẩn nông thôn mới/hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới (trước sáp nhập). <i>Xã nông thôn mới:</i> Toàn tỉnh có 198/226 xã đạt chuẩn nông thôn mới (chiếm 87,6%), trong đó có 78 xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao, 13 xã đạt chuẩn nông thôn mới kiểu mẫu (trước sáp nhập). Sau khi sáp xếp lại đơn vị hành chính, tỉnh An Giang có 102 xã, phường và Đặc khu, đến hết tháng 07 chưa công nhận xã nông thôn mới.	
		(2) Chương trình Mỗi xã một sản phẩm (OCOP).	Toàn tỉnh có 581 sản phẩm OCOP (trong đó: 14 sản phẩm hạng 5 sao; 52 sản phẩm hạng 4 sao và 515 sản phẩm hạng 3 sao), góp phần nâng cao giá trị sản phẩm và phát triển kinh tế nông thôn.	
		(3) Đề án phát triển bền vững một triệu ha chuyên canh lúa chất lượng cao và phát thải thấp gắn tăng trưởng xanh vùng Đồng bằng sông Cửu Long đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh An Giang theo Quyết định số 703/QĐ-UBND ngày 02/5/2024 của UBND tỉnh.	Đã triển khai thực hiện được 56 mô hình điểm với diện tích 1.494 ha, trong đó: vụ Mùa và Đông Xuân 2024-2025 thực hiện 50 điểm với diện tích 1.026,8 ha ²⁵ (tại các địa phương đã triển khai 26 mô hình với diện tích 360,8 ha tại Phú Tân (10 mô hình) và Châu Phú (16 mô hình)); vụ Hè Thu 2025 thực hiện 468 ha, gồm 06 mô hình trình diễn và địa phương đã triển khai 08 mô hình với diện tích 153 ha tại Phú Tân.	

²⁵ Các điểm thực hiện mô hình lúa đã thu hoạch, giảm chi phí trung bình 4.120.329 đồng/ha so với đối chứng; Năng suất (Lúa tươi) ruộng mô hình cao hơn 0,78 tấn/ha (NS ruộng MH: 9,102 tấn/ha so ruộng ĐC: 8,316 tấn/ha. Từ đó lợi nhuận tăng thêm 9.349.019 đồng/ha so đối chứng.

STT	Đơn vị	Chương trình, đề án, dự án	Kết quả thực hiện	Ghi chú
		(4) Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững.	<p>Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 1,27% (năm 2024) xuống còn 0,91% (ước năm 2025); tỷ lệ hộ cận nghèo giảm từ 2,46% (năm 2024) xuống còn 2% (ước năm 2025); số hộ thoát nghèo giảm còn 3.610 hộ, giảm 557 hộ so với năm 2024.</p> <p>Tổng kinh phí thực hiện chương trình năm 2025 tỉnh An Giang (sau sáp nhập) là 330.949 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn sự nghiệp là 262.115 triệu đồng và nguồn kinh phí đầu tư phát triển là 68.834 triệu đồng. Ước đến ngày 30/6/2025, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư phát triển là 31.692 triệu đồng, đạt 46,04% kế hoạch; Nguồn vốn sự nghiệp là 29.119 triệu đồng, đạt 11,11% kế hoạch.</p>	
		(5) Phong trào thi đua “Cả nước chung tay xóa nhà tạm, nhà dột nát trên phạm vi cả nước từ nay đến năm 2025”.	<p>Hoàn thành kế hoạch xóa nhà tạm, nhà dột nát với tổng cộng 6.273 căn nhà được xây dựng và sửa chữa, đạt 100% kế hoạch đề ra.</p> <p>Hỗ trợ xây dựng và sửa chữa cho 225 căn nhà (hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn) cho các hộ ngoài danh sách được Ban Chỉ đạo tỉnh phê duyệt với kinh phí trên 11.206 triệu đồng.</p> <p>Hỗ trợ nhà ở cho hộ nghèo, cận nghèo là đồng bào dân tộc thiểu số theo Chương trình MTQG, đã hoàn thành 112/112 căn (đạt 100%).</p>	
2	Sở Xây dựng	(1) Chương trình phát triển đô thị.	Thực hiện tinh thần chỉ đạo Nghị Quyết số 60-NQ/TW ngày 12/4/2025 Hội nghị lần thứ 11 Ban chấp hành Trung ương Đảng khóa XIII, UBND tỉnh xem xét tạm dừng việc lập điều chỉnh Chương trình phát triển đô thị tỉnh An Giang đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 do giai đoạn sắp xếp đơn vị hành chính các cấp.	
		(2) Chương trình phát triển nhà.	<p>Tiếp tục triển khai Kế hoạch phát triển nhà ở tỉnh An Giang hàng năm và 5 năm, giai đoạn 2021-2025.</p> <p>Thực hiện kiểm tra danh sách xét duyệt đối tượng được mua, thuê mua nhà ở xã hội Dự án nhà ở xã hội tuyến dân cư Đường số 2</p>	

STT	Đơn vị	Chương trình, đề án, dự án	Kết quả thực hiện	Ghi chú
			(đợt 4) gồm 10 đối tượng. Tổ chức mở bán 95 căn nhà ở xã hội theo quy định, lũy kế toàn tỉnh đã thực hiện 07 dự án nhà ở xã hội, mở bán 2.845 căn.	
		(3) Chương trình hỗ trợ cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ.	Đã triển khai hỗ trợ cải tạo, sửa chữa nhà ở đối với người có công với cách mạng, thân nhân liệt sĩ là 1.396 căn (xây mới 571 căn, sửa chữa 825 căn) với tổng vốn hỗ trợ là 52,785 tỷ đồng.	
		(4) Chương trình MTQG giảm nghèo (Dự án 5)	Thực hiện đến tháng 6 năm 2025: 495 hộ cất mới. Nhu cầu kinh phí thực hiện năm 2025 là 21.780 triệu đồng, trong đó: ngân sách Trung ương 19.800 triệu đồng; ngân sách địa phương 1.980 triệu đồng.	
		(4) Chương trình hỗ trợ xây dựng, sửa chữa nhà ở đối với hộ nghèo khu vực nông thôn; xóa nhà tạm dột nát.	Đã khởi công và đưa vào sử dụng 5.688 căn/5.688 căn, đạt 100% kế hoạch (trong đó, 5.056 xây mới, 632 căn sửa chữa)	
3	Sở Dân tộc và Tôn giáo	Chương trình MTQG phát triển kinh tế - xã hội vùng đồng bào DTTS và MN.	Hiện nay, có 5 dự án đang triển khai thực hiện: (1) Dự án 1: đang triển khai hỗ trợ nhà ở cho 113 hộ; nâng cấp, mở rộng 09 công trình nước sinh hoạt tập trung; hỗ trợ nước sinh hoạt phân tán cho 02 hộ. (2) Dự án 4: đang triển khai đầu tư xây dựng 22km đường giao thông nông thôn, xây dựng mới và sửa chữa 05 cây cầu, san lấp mặt bằng và xây dựng hàng rào 02 trường học. (3) Dự án 5: đang triển khai thực hiện nâng cấp, sửa chữa 05 trường phổ thông DTNT THCS; tổ chức 11 lớp nâng cao năng lực cho cộng đồng và cán bộ triển khai Chương trình ở các cấp cho 461 lượt người tham dự. (4) Dự án 6: đang triển khai hỗ trợ xây dựng, cải tạo, sửa chữa 13 thiết chế văn hóa, thể thao tại các ấp vùng đồng bào DTTS. (5) Dự án 10: tổ chức 20 cuộc Hội nghị truyền thông, tuyên truyền giáo dục pháp luật trong đồng bào DTTS cho 800 lượt người tham dự; triển khai cấp phát 48.384 ấn phẩm báo, tạp chí cấp định kỳ ở	

STT	Đơn vị	Chương trình, đề án, dự án	Kết quả thực hiện	Ghi chú
			<p>vùng đồng bào DTTS&MN.</p> <p>Tổng kinh phí thực hiện chương trình năm 2025 tỉnh An Giang (sau sáp nhập) là 354.150 triệu đồng, trong đó: Nguồn vốn sự nghiệp là 196.332 triệu đồng và nguồn kinh phí đầu tư phát triển là 157.818 triệu đồng. Ước đến ngày 30/6/2025, tỷ lệ giải ngân vốn đầu tư phát triển là 66.959 triệu đồng, đạt 42,43% kế hoạch; Nguồn vốn sự nghiệp là 14.501 triệu đồng, đạt 7,39% kế hoạch.</p>	